

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Biểu mẫu 18C
THÔNG BÁO

**Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Thủ Dầu Một
năm học 2020 -2021**

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

1.1. Chương trình Luật, khóa học 2017-2021

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác–Lênin	Nắm vững những quan điểm khoa học, cách mạng, nhân văn của chủ nghĩa Mác - Lênin; hiểu rõ cơ sở lý luận quan trọng nhất của tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, nền tảng tư tưởng của Đảng; trên cơ sở đó xây dựng thế giới quan, phương pháp luận khoa học, nhân sinh quan cách mạng, xây dựng niềm tin và lý tưởng cách mạng; vận dụng sáng tạo nó trong hoạt động nhận thức và thực tiễn, trong rèn luyện và tu dưỡng đạo đức, đáp ứng yêu cầu của con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.	5 (5+0)	Học kỳ I	Kiểm tra tự luận
2	Lịch sử NN và PL thế giới	Trang bị cho SV những kiến thức về sự ra đời của các kiểu nhà nước và pháp luật trên thế giới. Nâng cao trình độ nhận thức SV trong lĩnh vực nhà nước và pháp luật. Đồng thời giúp SV có thái độ khách quan và khoa học trong nghiên cứu và trau dồi những vấn đề về nhà nước và pháp luật.	2 (1+1)	Học kỳ I	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
3	Lý luận về Nhà nước	Giúp người học nắm và hiểu được những kiến thức pháp lý cơ bản về nhà nước như: Nguồn gốc nhà nước, bản chất nhà nước, chức năng nhà nước, bộ máy nhà nước, hình thức nhà nước, các kiểu nhà nước, nhà nước trong hệ thống chính trị, nhà nước pháp quyền.	3 (2+1)	Học kỳ I	Bài tập nhóm, thuyết trình nhóm, thảo luận nhóm, kiểm tra giữa học phần, kiểm tra kết thúc học phần
4	Logic học đại cương	Trình bày được các hình thức và các quy luật cơ bản của tư duy. Giải thích các vấn đề một cách chặt chẽ có cơ sở khoa học. Nhận ra sai lầm logic của bản thân và chỉ ra được lỗi logic của người khác. Thực hiện giao tiếp thông thường và chuyên ngành có hiệu quả.	2 (1+1)	Học kỳ I	Tự luận
5	Nhập môn ngành Luật	Học phần sẽ giới thiệu cho sinh viên chuẩn đầu ra về kiến thức, thái độ, kỹ năng cần thiết cho sinh viên ngành luật, cách học, cách kiểm tra, khái quát nội dung một số học phần quan trọng và cơ hội nghề nghiệp ngành luật	2 (1+1)	Học kỳ I	Thuyết trình nhóm, viết tiểu luận
6	Thống kê xã hội	Học phần này cung cấp những kiến thức cơ bản về cơ sở lý thuyết thống kê, các thuật toán nhằm phân tích thông tin và khẳng định các giả thuyết trong nghiên cứu khoa học xã hội. Bên cạnh đó, học phần cung cấp cho học viên kiến thức về các loại dữ liệu, biến, thang đo và mối quan hệ của các loại dữ liệu với nhau, mối quan hệ giữa dữ liệu với thang đo. Trang bị cơ sở lý thuyết về các phương pháp phân tích thống kê, các phương pháp kiểm định thống kê. Bên cạnh đó, học phần còn giúp sinh viên biết cách phân tích và đọc kết quả phân tích dữ liệu phục vụ cho công tác nghiên cứu khoa học.	2 (1+1)	Học kỳ I	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
7	Tư duy biện luận ứng dụng	Học phần này sẽ cung cấp cho bạn những công cụ của tư duy giúp bạn nhận biết được đâu là những luận cứ tốt và đâu là những luận cứ tồi (ngụy luận hay ngụy biện), ngôn ngữ tác động tới óc phán đoán của bạn như thế nào; mỗi đơn vị bài học sẽ có bảng hướng dẫn thao tác tìm, chuẩn hóa, và đánh giá từng loại luận cứ giúp bạn hình thành những kỹ năng và thái độ tư duy cần thiết trong hoạt động học tập và làm việc của bạn. Trong học phần này, bạn sẽ học cách tư duy biện luận; bạn sẽ biết phân tích và đánh giá chính xác tính đúng đắn hay sai lầm của các luận cứ do người khác nêu ra, cũng như biết cách xây dựng luận cứ của chính mình một cách chắc chắn, không thể bị bác bỏ.	3 (3+0)	Học kỳ I	Tự luận
8	Lịch sử NN và PL Việt Nam	Cung cấp những kiến thức cơ bản về sự hình thành, phát triển của bộ máy nhà nước và pháp luật ở Việt Nam từ khi có nhà nước đến nay, trải qua các thời kỳ lịch sử: Văn Lang - Âu Lạc, Bắc thuộc, Ngô - Đinh - Tiền Lê, Lý - Trần - Hồ, Lê sơ, thời phân liệt - phân tranh, Lê mạt, triều Nguyễn, Pháp thuộc, từ cách mạng tháng Tám đến nay. Trên cơ sở đó, tiến hành xác định một số đặc điểm về tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước và pháp luật trong mỗi giai đoạn lớn này.	2 (1+1)	Học kỳ II	Tự luận
9	Lý luận về Pháp luật	Học phần trang bị cho người học những kiến thức pháp lý cơ bản về nguồn gốc, bản chất, chức năng, vai trò, các bộ phận của pháp luật; xem xét sự vận động và phát triển của các kiểu pháp luật trong lịch sử; các khái niệm, hiện tượng pháp lý cơ bản khác như: quy phạm pháp luật, hệ thống pháp luật, quan hệ pháp luật, vi phạm pháp luật, trách nhiệm pháp lý, ý thức pháp luật, cơ chế điều chỉnh pháp luật.	3 (2+1)	Học kỳ II	Thuyết trình nhóm, kiểm tra tự luận cá nhân giữa kỳ và kiểm tra tự luận kết thúc môn học
10	Luật Hiến pháp	Trang bị cho sinh viên những kiến thức về khoa học luật hiến pháp, ngành luật hiến pháp, chế độ chính trị, kinh tế, văn hoá, giáo dục, khoa học công nghệ, an ninh quốc phòng, chính sách đối ngoại, quan hệ cơ bản giữa nhà nước và công dân, những vấn đề cơ bản trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước Cộng hoà XHCN Việt Nam.	3 (2+1)	Học kỳ II	Thảo luận, thuyết trình

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
11	Nhập môn NCKH	<p>Trang bị cho sinh viên kiến thức về các thuật ngữ liên quan đến nghiên cứu khoa học, cách tìm kiếm nguồn tài liệu, trích dẫn, đọc tài liệu, quy trình nghiên cứu. Phương pháp viết tóm tắt, điểm luận, tổng luận, đề cương nghiên cứu; cách thức thực hiện một nghiên cứu, cách viết báo cáo kết quả nghiên cứu, công bố kết quả nghiên cứu. Giúp sinh viên có kỹ năng khai thác tài liệu, viết tóm tắt, điểm luận, tổng luận tài liệu khoa học; kỹ năng thiết kế, thực hiện, báo cáo, công bố một nghiên cứu. Qua đó sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của nghiên cứu khoa học đối với sinh viên</p>	2 (1+1)	Học kỳ II	Tự luận
12	Tâm lý học đại cương	<p>Hệ thống những kiến thức khoa học cơ bản về các hiện tượng tâm lý người. Lý luận về sự phát triển tâm lý trẻ em theo lứa tuổi; đặc điểm tâm lý học sinh THPT; bản chất của hoạt động dạy học và hoạt động giáo dục ở THPT; đặc điểm hoạt động và nhân cách người giáo viên.</p> <p>Vận dụng kiến thức Tâm lý học vào việc giải các bài tập thực hành, giải thích, phân tích các hiện tượng tâm lý và biểu hiện đa dạng của nó theo quan điểm khoa học.</p> <p>Tìm hiểu tâm lý học sinh THPT, vận dụng kiến thức Tâm lý học để tổ chức quá trình lĩnh hội các môn học cho học sinh THPT, tổ chức giáo dục hình thành nhân cách cho học sinh.</p> <p>Vận dụng kiến thức Tâm lý học vào việc rèn luyện và hoàn thiện nhân cách người giáo viên.</p>	2 (1+1)	Học kỳ II	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
13	Phương pháp luận NCKH	Trình bày được những hạn chế của ngành. Phân tích được bốn nguyên tắc cơ bản của phương pháp phân tích câu chữ. Hiểu và vận dụng được phương pháp biện luận dựa vào nguyên tắc áp dụng tương tự pháp luật. Hiểu và vận dụng được phương thức biện luận dựa vào phương pháp suy lý mạnh. Hiểu và vận dụng được phương thức biện luận dựa vào phương pháp suy lý ngược. Hiểu và vận dụng được phương thức biện luận dựa vào phương pháp quy nạp và diễn dịch. Biết phương pháp vận dụng tổng hợp các phương pháp biện luận nêu trên. Sử dụng được hai phương pháp phân tích: phân tích luật viết theo tình huống và theo chủ đề. Hiểu phương thức đặt câu hỏi nghiên cứu và biết cách xây dựng đề cương nghiên cứu theo chủ đề. Có ý thức chấp hành pháp luật, Kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, phản biện.	2 (2+0)	Học kỳ II	Tiểu luận
14	Bộ máy nhà nước	Trang bị cho người học kiến thức về cơ cấu, tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan trong bộ máy nhà nước như: quốc hội, chủ tịch nước, chính phủ, toà án nhân dân, viện kiểm sát nhân dân, chính quyền địa phương trong lịch sử lập hiến Việt nam và hiện tại. Cũng như mối quan hệ giữa các cơ quan này với nhau.	2 (1+1)	Học kỳ III	Bài tập nhóm, thuyết trình nhóm thảo luận nhóm, kiểm tra giữa học phần, kiểm tra kết thúc học phần
15	Luật Hành chính	Cung cấp những kiến thức cơ bản về quản lý nhà nước, ngành luật hành chính; khoa học luật hành chính, môn học luật hành chính; chủ thể luật hành chính; quy phạm pháp luật hành chính, quan hệ pháp luật hành chính, nguồn của luật hành chính; hình thức và phương pháp quản lý nhà nước; trách nhiệm hành chính; các hình thức kiểm soát đối với hành chính nhà nước; phòng, chống tham nhũng. Qua đó, xây dựng cho sinh viên các kỹ năng: phân tích, giải thích, so sánh, phân biệt...và khả năng giải quyết các tình huống thực tế liên quan đến các nội dung học phần.	3 (2+1)	Học kỳ III	Bài tập nhóm, thuyết trình nhóm, kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
16	Luật Hình sự 1	Cung cấp cho sinh viên kiến thức của những nội dung chính: Khái niệm, nhiệm vụ, các nguyên tắc cơ bản của luật hình sự Việt Nam, nguồn của luật hình sự, tội phạm, cấu thành tội phạm, khách thể của tội phạm, mặt khách quan của tội phạm, chủ thể của tội phạm, mặt chủ quan của tội phạm, các giai đoạn thực hiện tội phạm tạo nền tảng cho sinh viên tiếp tục nghiên cứu nội dung của môn Luật Hình sự 2, Phần Các tội phạm.	3 (3+0)	Học kỳ III	Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập nhóm, bài tập cá nhân), Kiểm tra kết thúc học phần
17	Luật Dân sự 1	Khái quát chung về Luật dân sự (đối tượng, phương pháp điều chỉnh), chủ thể quan hệ pháp luật dân sự, đại diện, giám hộ, thời hạn thời hiệu, giao dịch dân sự	2 (1+1)	Học kỳ III	Bài tập nhóm, thuyết trình nhóm, kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra kết thúc học phần
18	Kỹ năng lễ tân ngoại giao	Hiểu cơ bản về cơ quan ngoại giao Việt Nam. Hiểu sâu về nghi thức, nguyên tắc, nghi lễ ngoại giao. Vận dụng công tác lễ tân trong công việc chuyên môn	2 (1+1)	Học kỳ III	Bài tập nhóm, thực hành về lễ tân. bài tập cá nhân
19	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Trình bày được các nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh. Ngoài chương mở đầu, nội dung học phần gồm 7 chương: chương 1, trình bày về cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; từ chương 2 đến chương 7 trình bày những nội dung của tư tưởng Hồ Chí Minh về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam.	2 (2+0)	Học kỳ III	Trắc nghiệm
20	Luật Công pháp quốc tế	Những kiến thức cơ bản về khái niệm, lịch sử phát triển và nguồn của luật quốc tế; các nguyên tắc cơ bản của luật quốc tế; chủ thể luật quốc tế; luật điều ước quốc tế; lãnh thổ trong luật quốc tế; luật biển quốc tế; luật tổ chức quốc tế; luật ngoại giao và lãnh sự; giữ gìn hòa bình và an ninh quốc tế; giải quyết hòa bình các tranh chấp quốc tế; các cơ quan tài phán quốc tế; luật môi trường quốc tế; luật kinh tế quốc tế; trách nhiệm pháp lý quốc tế	2 (1+1)	Học kỳ III	Bài tập nhóm, phát biểu cá nhân, kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
21	Đường lối CM của ĐCSVN	Cung cấp cho sinh viên những nội dung cơ bản về đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, trong đó chủ yếu tập trung vào đường lối của Đảng trong thời kỳ đổi mới trên một số lĩnh vực cơ bản của đời sống xã hội phục vụ cho cuộc sống và công tác. Xây dựng cho sinh viên niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, theo mục tiêu, lý tưởng của Đảng. Giúp sinh viên vận dụng kiến thức chuyên ngành để chủ động, tích cực trong giải quyết những vấn đề kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội theo đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.	3 (3+0)	Học kỳ III	Đánh giá thường xuyên trên hệ thống E - Learning. Đánh giá kết thúc học phần bằng trắc nghiệm trên máy tính
22	Kỹ thuật soạn thảo văn bản	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức về: Khái quát về văn bản; Cơ cấu chung của văn bản; Kỹ thuật soạn thảo văn bản; Ngôn ngữ trong VBPL; Kỹ năng soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật, văn bản áp dụng quy phạm pháp luật và văn bản hành chính thông thường	2 (1+1)	Học kỳ III	Bài tập nhóm, kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra kết thúc học phần
23	Luật Hình sự 2	Đồng phạm, TNHS, Hệ thống hình phạt và Biện pháp tư pháp; Quyết định hình phạt; Miễn giảm TNHS và xóa án tích, TNHS của người dưới 18 tuổi	3 (3+0)	Học kỳ IV	Bài tập nhóm, thuyết trình nhóm, kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra kết thúc học phần
24	Luật Dân sự 2	Khái niệm, đặc điểm tài sản, quyền sở hữu; Các hình thức sở hữu; các biện pháp bảo vệ quyền sở hữu; thừa kế theo di chúc; thừa kế theo pháp luật	3 (2+1)	Học kỳ IV	Bài tập nhóm, thuyết trình nhóm, kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra kết thúc học phần
25	Phần các tội phạm	Trang bị kiến thức về cấu thành tội phạm, định tội danh các tội phạm cụ thể trong BLHS 2015.	3 (2+1)	Học kỳ IV	Bài tập nhóm, thuyết trình nhóm, kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
26	Pháp luật về chủ thể kinh doanh	Khái niệm, đặc điểm, tổ chức, quản lý của các loại hình chủ thể kinh doanh; tổ chức lại, giải thể và phá sản doanh nghiệp.	3 (2+1)	Học kỳ IV	Bài tập nhóm, thuyết trình nhóm, kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra kết thúc học phần
27	Luật Tố tụng dân sự	Cung cấp cho sinh viên kiến thức về những nguyên tắc trong tố tụng dân sự; cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng; Thẩm quyền của Tòa án nhân dân; chứng cứ và chứng minh trong tố tụng dân sự; Án phí, lên phí trong tố tụng; Biện pháp khẩn cấp tạm thời, đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; giải quyết vụ án dân sự tại Tòa án sơ thẩm, phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm...giải quyết các tình huống thực tế liên quan tới học phần	3 (2+1)	Học kỳ IV	Bài tập nhóm, thuyết trình nhóm, kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra kết thúc học phần
28	Thực tập nghề nghiệp 1	Sinh viên tiếp cận những vấn đề thực tiễn, khảo sát việc áp dụng pháp luật trong thực tiễn đồng thời trang bị cho sinh viên những kỹ năng cơ bản về nghiệp vụ để có thể nhanh chóng thích nghi với công việc sau khi tốt nghiệp	4 (0+4)	Học kỳ IV	Báo cáo thực tập
29	Pháp luật về thương mại hàng hóa và dịch vụ	Khái niệm, đặc điểm thương nhân; Khái niệm và đặc điểm hợp đồng mua bán hàng hóa, hoạt động cung ứng dịch vụ, trung gian thương mại, gia công, đấu giá, xúc tiến thương mại; Chê tài trong hoạt động thương mại.	3 (2+1)	Học kỳ V	Bài tập nhóm, thuyết trình nhóm, kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra kết thúc học phần
30	Tư pháp quốc tế 1	Kiến thức: quan hệ dân sự có yếu tố nước ngoài, thẩm quyền của Tòa án với tranh chấp dân sự có yếu tố nước ngoài, công nhận và chi thi hành bản án, quyết định Tòa án, quyết định của Trọng tài thương mại nước ngoài.	2 (1+1)	Học kỳ V	Bài tập nhóm, thuyết trình nhóm, kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra kết thúc học phần
31	Luật Lao động	Giúp sinh viên trang bị các kiến thức về luật lao động và các chế định cơ bản của luật lao động như: quan hệ lao động trong nền kinh tế thị trường, đối tượng điều chỉnh, phương pháp điều chỉnh của Luật lao động, các nguyên tắc, nguồn của luật lao động, hợp đồng lao động, tranh chấp lao động.	3 (2+1)	Học kỳ V	Đánh giá cuối kì: kiểm tra kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
32	Luật Hợp đồng	Cung cấp các kiến thức pháp luật về Hợp đồng; Nghĩa Vụ và các biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ; Quy định về vi phạm hợp đồng và trách nhiệm dân sự	2 (1+1)	Học kỳ V	Bài tập nhóm, thuyết trình nhóm, kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra kết thúc học phần
33	Trách nhiệm dân sự ngoài hợp đồng	Cung cấp kiến thức các quy định chung về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng ; các trường hợp BTTH ngoài hợp đồng cụ thể; Trách nhiệm BTTH của Nhà nước	2 (1+1)	Học kỳ V	Bài tập nhóm, thuyết trình nhóm, kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra kết thúc học phần
34	Xây dựng văn bản pháp luật	Xây dựng VBPL là môn khoa học pháp lí ứng dụng, cung cấp những kiến thức cơ bản về văn bản pháp luật và xây dựng văn bản pháp luật, quy trình ban hành văn bản pháp luật, hiệu lực của văn bản pháp luật, nguyên tắc áp dụng văn bản pháp luật, kiểm tra và xử lý văn bản pháp luật.	2 (1+1)	Học kỳ V hoặc Học kỳ VII	Bài tập nhóm, kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra kết thúc học phần
35	Luật Môi trường	Học phần giúp sinh viên nhận thức và lĩnh hội kiến thức của những nội dung chính sau đây: Luật môi trường là môn học thuộc chuyên ngành pháp luật hành chính, nghiên cứu các vấn đề cơ bản về bảo vệ môi trường bằng pháp luật. Nội dung trước tiên mà môn học này đề cập là một số vấn đề mang tính lí luận chung về môi trường, bảo vệ môi trường và luật môi trường. Tiếp đó, môn học nghiên cứu các nội dung về đánh giá môi trường, kiểm soát ô nhiễm môi trường và bảo tồn đa dạng sinh học, như kiểm soát ô nhiễm không khí, kiểm soát ô nhiễm đất, kiểm soát ô nhiễm nước, bảo vệ rừng, bảo vệ đa dạng sinh học...	2 (1+1)	Học kỳ V hoặc Học kỳ VII	Bài tập nhóm, kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra kết thúc học phần
36	Luật thanh tra và khiếu nại, tố cáo	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản khái quát về thanh tra, cơ quan thanh tra nhà nước và hoạt động thanh tra; khiếu nại và giải quyết khiếu nại; tố cáo và giải quyết tố cáo; tiếp công dân và quy trình tiếp công dân; giám sát và quản lý công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo. Qua đó, xây dựng cho sinh viên các kỹ năng: phân tích, giải thích, so sánh, phân biệt... và khả năng giải quyết các tình huống thực tế liên quan đến nội dung học phần.	2 (1+1)	Học kỳ V hoặc Học kỳ VII	Bài tập nhóm, thuyết trình nhóm, kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
37	Luật Hiến pháp nước ngoài	Sinh viên sẽ có được những kiến thức cơ bản về lịch sử lập hiến; những chế định cơ bản của luật Hiến pháp như hình thức nhà nước, đảng chính trị, chế độ bầu cử, Nguyên thủ quốc gia, Nghị viện, Chính phủ, Tòa án trên thế giới.	2 (2+0)	Học kỳ V hoặc Học kỳ VII	Thảo luận, thuyết trình
38	Thủ tục giải quyết việc dân sự	Trang bị cho sinh viên những kiến thức chung về khái niệm, đặc điểm việc dân sự; thủ tục giải quyết việc dân sự ở cấp sơ thẩm, thẩm quyền theo cấp tòa, thẩm quyền theo lãnh thổ, trình tự giải quyết ở cấp sơ thẩm; Thủ tục giải quyết việc dân sự ở cấp phúc thẩm ; thủ tục giải quyết các việc dân sự cụ thể; Lệ phí tòa án.	2 (2+0)	Học kỳ V hoặc Học kỳ VII	Bài tập nhóm, thuyết trình nhóm, kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra kết thúc học phần
39	Pháp luật về thừa phát lại	Học phần sẽ trang bị cho sinh viên những kiến thức pháp luật về tổ chức và hoạt động của thừa phát lại.	2 (2+0)	Học kỳ V hoặc Học kỳ VII	Bài tập nhóm, thuyết trình nhóm, kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra kết thúc học phần
40	Luật nhà ở	Khái niệm, đặc điểm, điều kiện phát sinh hiệu lực của giao dịch dân sự về nhà ở. Phân tích các GDDS nhà ở như: tặng cho nhà ở, cho thuê cho nhà ở, thừa kế cho nhà ở, cho mượn nhà ở, cho ở nhờ nhà ở, ủy quyền quản lý nhà ở , thuê mua nhà ở xã hội sự, thế chấp nhà ở, góp vốn bằng nhà ở và những quy định về giao dịch về nhà ở được xác lập trước ngày 01/ 07/ 1991 cũng như đường lối giải quyết các tranh chấp phát sinh từ giao dịch dân sự về nhà ở trước và sau 01/ 07/ 1991.	2 (2+0)	Học kỳ V hoặc Học kỳ VII	Bài tập nhóm, thuyết trình nhóm, kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra kết thúc học phần
41	Tội phạm học	Khái quát chung về tội phạm học; Tình Hình tội phạm; Nguyên nhân và điều kiện của THTP; Nhân thân người phạm tội; Dự báo THTP; Đấu tranh phòng chống tội phạm...	2 (1+1)	Học kỳ V hoặc Học kỳ VII	Bài tập cá nhân, thuyết trình nhóm; kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra kết thúc học phần
42	Luật Ngân sách nhà nước	Kiến thức pháp luật về NSNN, tổ chức hệ thống NSNN, lập, chấp hành, quyết toán NSNN	2 (1+1)	Học kỳ V hoặc	Bài tập nhóm, thảo luận nhóm, kiểm tra giữa kỳ, kiểm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
				Học kỳ VII	tra kết thúc học phần
43	Luật Ngân hàng	Kiến thức pháp luật ngân hàng (Luật NHNNVN, Luật Các TCTD ... và các văn bản hướng dẫn thi hành; Kỹ năng: Lập luận và vận dụng pháp luật ngân hàng giải quyết tình huống thực tiễn	2 (2+0)	Học kỳ V hoặc Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra cuối kỳ
44	Pháp luật về chứng khoán	Học phần trang bị các kiến thức cơ bản về địa vị pháp lí của các chủ thể tiến hành hoạt động kinh doanh chứng khoán, nội dung pháp lí chủ yếu trong kinh doanh chứng khoán và quản lí nhà nước trong lĩnh vực chứng khoán.	2 (2+0)	Học kỳ V hoặc Học kỳ VII	Đánh giá quá trình: kiểm tra, thuyết trình nhóm, bài tập nhóm. Đánh giá cuối kì: kiểm tra kết thúc học phần
45	Luật Đầu tư	sinh viên nắm được quy định pháp luật về các hình thức đầu tư, bao gồm đầu tư thành lập tổ chức kinh tế, đầu tư theo hình thức BCC, PPP, mua cổ phần, phần vốn góp tại các tổ chức kinh tế; ưu đãi, bảo đảm và hỗ trợ đầu tư	2 (2+0)	Học kỳ V hoặc Học kỳ VII	Bài tập nhóm, thảo luận nhóm, kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra kết thúc học phần
46	Pháp luật Cạnh tranh và giải quyết tranh chấp	Kiến thức: pháp luật cạnh tranh (cạnh tranh không lành mạnh, hạn chế cạnh tranh, tổ tụng cạnh tranh, xử lý vi phạm pháp luật cạnh tranh) và vấn đề giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại; - Kỹ năng: Lập luận và vận dụng giải quyết tình huống thực tiễn	3 (2+1)	Học kỳ VI	Tư vấn pháp luật (giữa kỳ) và Kiểm tra cuối kỳ
47	Luật Tố tụng hình sự	Tìm hiểu về cơ quan, người có thẩm quyền THPT, người TGTT; chứng cứ và chứng minh trong VAHS, biện pháp ngăn chặn; thủ tục giải quyết các VAHS.	3 (2+1)	Học kỳ VI	bài tập cá nhân, thuyết trình nhóm; kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra kết thúc học phần.

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
48	Luật Hôn nhân và Gia đình	Trang bị các kiến thức về Hôn nhân và gia đình: kết hôn, ly hôn, quan hệ giữa vợ và chồng, quan hệ giữa các thành viên trong gia đình, cấp dưỡng, giải quyết tranh chấp tài sản khi ly hôn	2 (2+0)	Học kỳ VI	bài tập cá nhân, thuyết trình nhóm; kiểm tra giữ kỳ, kiểm tra kết thúc học phần.
49	Tư pháp quốc tế 2	Môn học giúp sinh viên có khả năng phân tích, so sánh những quy định của pháp luật về các quan hệ dân sự cụ thể trong Tư pháp quốc tế, bao gồm: quyền sở hữu, hợp đồng, phương tiện thanh toán quốc tế, thừa kế, quyền tác giả, quyền sở hữu công nghiệp và quyền đối với giống cây trồng, hôn nhân và gia đình, lao động, tố tụng dân sự quốc tế, trọng tài thương mại quốc tế trong tư pháp quốc tế. Sinh viên có thể tổng hợp kiến thức để giải quyết các tình huống thực tế liên quan đến các quan hệ dân sự có yếu tố nước ngoài. Bên cạnh đó, sinh viên có thể vận dụng kiến thức đó để so sánh quy định của pháp luật tư pháp quốc tế ở Việt Nam với các nước, từ đó có cái nhìn khái quát, toàn diện về hệ thống pháp luật Việt Nam.	2 (1+1)	Học kỳ VI	Đánh giá quá trình: kiểm tra, thuyết trình nhóm, bài tập nhóm. Đánh giá cuối kì: kiểm tra kết thúc học phần
50	Luật Tố tụng hành chính	Học phần trang bị cho người học những kiến thức lý luận và pháp lý về tài phán hành chính; ngành luật Tố tụng hành chính; thẩm quyền xét xử hành chính; trình tự, thủ tục xét xử hành chính; quyền và nghĩa vụ của những người tiến hành tố tụng, tham gia tố tụng hành chính; thi hành bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính; khiếu nại, tố cáo trong xét xử hành chính.	2 (1+1)	Học kỳ VI	Thảo luận, làm bài tập nhóm, diễn phiên tòa giả định, Bài kiểm tra tự luận cá nhân giữa kỳ và bài kiểm tra cá nhân kết thúc học phần
51	Thực tập nghề nghiệp 2	Sinh viên tiếp cận những vấn đề thực tiễn, khảo sát việc áp dụng pháp luật trong thực tiễn đồng thời trang bị cho sinh viên những kỹ năng cơ bản về nghiệp vụ để có thể nhanh chóng thích nghi với công việc sau khi tốt nghiệp	8 (0+8)	Học kỳ VI	Báo cáo thực tập

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
52	Kỹ năng giải quyết tranh chấp đất đai	Trang bị cho người học kiến thức: Lý luận về giải quyết tranh chấp về đất đai như: Khái niệm, đặc điểm và phân loại, nguyên nhân tranh chấp,... ; Đồng thời tranh bị kiến thức pháp luật về giải quyết tranh chấp đất đai như: hòa giải, thủ tục giải quyết, thẩm quyền giải quyết....	2 (1+1)	Học kỳ VII	Bài tập nhóm, thuyết trình nhóm, kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra kết thúc học phần
53	Quyền con người, quyền công dân	Giúp người học có kiến thức lý luận tổng quát về vấn đề quyền con người, quyền công dân trong lịch sử phát triển khoa học pháp lý hiện đại; hiểu đúng về bản chất của mối liên hệ cá nhân - nhà nước – xã hội; tư tưởng vì con người, cơ chế bảo đảm quyền con người, quyền công dân trong xã hội dân chủ	2 (2+0)	Học kỳ VII	Thảo luận, thuyết trình
54	Luật bầu cử	Trang bị cho người học kiến thức về chế độ bầu cử ở Việt Nam cũng như kiến thức về chế độ bầu cử tiên bộ trên thế giới hiện nay. Giới thiệu cho người học xu thế phát triển của chế độ bầu cử trên thế giới và Việt Nam.	2 (2+0)	Học kỳ VII	Bài tập nhóm, thuyết trình nhóm thảo luận nhóm, kiểm tra giữa học phần, kiểm tra kết thúc học phần
55	Luật La Mã	Môn học sẽ trang bị cho sinh viên những nguyên lý cơ bản về dân sự, hôn nhân gia đình, tố tụng dân sự...đã được tiếp thu và phát triển có chọn lọc từ Luật La Mã. Từ đó, giúp người học nhận ra những giá trị tích cực từ Luật La Mã và có thể vận dụng chúng để so sánh, đối chiếu trong quá trình học tập, nghiên cứu của mình.	2 (2+0)	Học kỳ VII	Thảo luận nhóm, thuyết trình nhóm, kiểm tra giữa học phần, kiểm tra kết thúc học phần
56	Pháp luật về công chứng, luật sư	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về công chứng, công chứng viên, tổ chức hành nghề công chứng và quản lý nhà nước về công chứng; thủ tục công chứng hợp đồng, giao dịch, công chứng bản dịch, nhận lưu giữ di chúc; một số vấn đề chung về luật sư. Qua đó, trang bị cho sinh viên các kỹ năng: phân tích, giải thích, so sánh, phân biệt...và khả năng giải quyết các tình huống thực tế liên quan đến nội dung học phần.	2 (2+0)	Học kỳ VII	Bài tập nhóm, thuyết trình nhóm, bài tập cá nhân, kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra kết thúc học phần
57	Thi Hành án hình sự	Trang bị các kiến thức về tổ chức cơ quan thi hành án hình sự, địa vị pháp lý của phạm nhân, các hình thức thi hành án tử hình	2 (2+0)	Học kỳ VII	Bài tập nhóm, thuyết trình nhóm, bài tập cá nhân,

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
					kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra kết thúc học phần
58	Thi hành án dân sự	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về chủ thể tiến hành thi hành án; chủ thể tham gia thi hành án, trình tự thủ tục thi hành án; các biện pháp đảm bảo thi hành án; cưỡng chế thi hành án; phí, chi phí thi hành án các trường hợp miễn giảm phí thi hành án...Khiếu nại, tố cáo trong thi hành án dân sự	2 (1+1)	Học kỳ VII	Bài tập nhóm, thuyết trình nhóm, bài tập cá nhân, kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra kết thúc học phần
59	Tâm lý học tư pháp	tìm hiểu về khái niệm, đối tượng nghiên cứu của TLHTP; phương pháp nghiên cứu và phương pháp tác động tâm lý; cấu trúc tâm lý của các hoạt động tư pháp.	2 (2+0)	Học kỳ VII	Bài tập cá nhân, nhóm thuyết trình; kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra kết thúc học phần.
60	Đấu tranh phòng chống tội phạm	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về đấu tranh phòng chống các tội phạm tham nhũng ở Việt Nam, đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy ở Việt Nam, đấu tranh phòng chống các tội phạm mua bán người, tội phạm có tính chất quốc tế và vấn đề hợp tác quốc tế phòng chống tội phạm.	2 (2+0)	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ (Tự luận (BT cá nhân/BT nhóm hoặc bài tiểu luận), Kiểm tra kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
61	Luật Sở hữu trí tuệ	Trình bày được những nội dung khái quát về tài sản trí tuệ, sở hữu trí tuệ, quyền sở hữu trí tuệ., Phân tích khái niệm, đặc điểm, đối tượng, chủ thể, nội dung quyền tác giả. Trình bày được các nội dung cơ bản về quyền liên quan. Phân tích được các quy định về hợp đồng sử dụng tác phẩm, hợp đồng chuyển nhượng quyền tác giả quyền liên quan. Trình bày, phân tích được các nội dung về khái niệm, đặc điểm, thời hạn bảo hộ, xác lập quyền, hành vi xâm phạm các đối tượng sở hữu công nghiệp. Phân biệt các đối tượng sở hữu công nghiệp với nhau. Trình bày được các nội dung liên quan đến chế định quyền đối với giống cây trồng. Phân tích được các nội dung liên qua đến chế định hợp đồng Li-Xăng, chuyển giao công nghệ. Trình bày được các biện pháp bảo vệ quyền SHTT. Phân tích được các ưu, nhược điểm của từng biện pháp. Có ý thức chấp hành Hiến pháp và pháp luật, Kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, phản biện	2 (1+1)	Học kỳ VII	Thuyết trình nhóm, kiểm tra giữa kì, kiểm tra kết thúc học phần
62	Luật học so sánh	Trang bị cho sinh viên việc nghiên cứu pháp luật nước ngoài, so sánh đối chiếu pháp luật trong nước và pháp luật các nước trên thế giới, tìm kiếm sự tương đồng và khác biệt, tìm hiểu các hệ thống pháp luật trên thế giới	2 (1+1)	Học kỳ VII	Bài tập cá nhân, nhóm thuyết trình; kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra kết thúc học phần.
63	Luật an sinh xã hội	Pháp luật về An sinh xã hội là môn học giúp sinh viên nắm rõ về các vấn đề lí luận và thực tiễn trong việc xây dựng, ban hành, thực thi các quy định về An sinh xã hội. Các nội dung pháp luật được nghiên cứu chủ yếu bao gồm: các loại hình Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, ưu đãi xã hội, trợ giúp xã hội (bảo trợ xã hội), giải quyết tranh chấp an sinh xã hội.	2 (2+0)	Học kỳ VII	Bài tập, thuyết trình, kiểm tra giữa học phần, kiểm tra kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
64	Luật Thương mại quốc tế	Khái niệm, đặc điểm, vai trò, lịch sử hình thành của các luật thương mại quốc tế trong hệ thống thương mại của thế giới, bao gồm hệ thống thương mại đa phương GATT/WTO, các tổ chức quốc tế khác trong hệ thống thương mại toàn cầu, những thỏa thuận chung về thuế quan và thương mại, Các Hiệp Định của GATT/WTO, Hiệp định thương mại của GATT/WTO về các phương thức đầu tư liên quan đến thương mại, Hiệp định thương mại của GATT/WTO về các thủ tục cấp phép nhập khẩu, Hiệp định thương mại của GATT/WTO về kiểm định hàng hóa trước khi xuất khẩu, Hiệp định thương mại của GATT/WTO về thủ tục xem xét độc lập các tranh chấp trong việc kiểm định hàng hóa trước khi xuất khẩu, Hiệp định thương mại của GATT/WTO về các rào cản kỹ thuật đối với thương mại, Hiệp định thương mại của GATT/WTO về vận dụng các phương thức kiểm dịch và vệ sinh an toàn về hàng hóa, Hiệp định thương mại của GATT/WTO về nông nghiệp, Hiệp định thương mại của GATT/WTO về các phương thức bảo vệ an ninh - an toàn quốc gia, và phương thức giải quyết tranh chấp thương mại quốc tế, thực tiễn áp dụng hệ thống thương mại hàng hóa và dịch vụ của GATT/WTO tại Việt Nam.	2 (1+1)	Học kỳ VII	Bài tập nhóm, phát biểu cá nhân, kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra kết thúc học phần
65	Luật Đất đai	Trang bị cho sinh viên những kiến thức pháp lý về Luật đất đai như: Chế độ sở hữu đất đai, những vấn đề chung về luật đất đai, quản lý và điều phối đất đai, quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất và các hoạt động đảm bảo việc chấp hành pháp luật đất đai	3 (2+1)	Học kỳ VII	Bài tập nhóm, thuyết trình nhóm, kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra kết thúc học phần
66	Khoa học điều tra hình sự	Trang bị cho sinh viên những kiến thức về mặt lý luận về quá trình tổ chức điều tra vụ án hình sự như tìm hiểu các loại dấu vết, quy trình bắt người phạm tội, hỏi cung bị can bị cáo, tư duy phá án...	3 (2+1)	Học kỳ VII	Bài tập nhóm, thuyết trình nhóm, kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra kết thúc học phần
67	Luật Thuế	Sinh viên nắm được các nội dung của các loại thuế trong hệ thống thuế Việt Nam, bao gồm đối tượng/ thu nhập chịu thuế, đối tượng nộp thuế, căn cứ tính thuế, quản lý thuế.	3 (2+1)	Học kỳ VII	Bài tập nhóm, thảo luận nhóm, kiểm tra giữa kỳ, kiểm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
					tra kết thúc học phần
68	Báo cáo tốt nghiệp	Học phần này giúp sinh viên có được kiến thức chuyên môn tổng hợp đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.	5 (5+0)	Học kỳ VII	Hội đồng chấm BCTN

1.2. Chương trình Luật, khóa học 2018-2021

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
1	Những NLCB của CN Mác – Lênin	Xác lập cơ sở lý luận để tiếp cận được nội dung môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, lập thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành được đào tạo
2	Tư duy biện luận – sáng tạo	Trang bị cho người học những kiến thức về lĩnh vực tư duy biện luận và sáng tạo, đồng thời cũng rèn luyện cho người học những kỹ năng
3	Logic học đại cương	Trình bày được các hình thức và các Giải thích các vấn đề một cách Nhận ra sai lầm logic của bản thân và Thực hiện giao tiếp thông thường và chuyên ngành có hiệu quả.
4	Lịch sử nhà nước và pháp luật thế giới	Trang bị cho SV những kiến thức về sự ra đời của các kiểu nhà nước và pháp luật trên thế giới. Nâng cao trình độ nhận thức SV trong lĩnh vực về nhà nước và pháp luật.

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
6	Tu tướng Hồ Chí Minh	Cung cấp những hiểu biết có tính hệ thống về tư tưởng, đạo đức, giá trị văn hóa Hồ Chí Minh, góp phần xây dựng nền tảng đạo đức con
7	Đường lối CM của ĐCSV N	Cung cấp cho sinh viên những nội dung cơ bản về đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, trong đó chủ yếu tập trung vào đ Xây dựng cho sinh viên niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, theo mục tiêu, lý tưởng của Đảng. Giúp sinh viên vận dụng kiến thức chuyên ngành để chủ động, tích cực trong giải quyết những vấn đề kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
8	Nhập môn NCKH	Trang bị cho sinh viên kiến thức về các thuật ngữ liên quan đến nghiên cứu khoa học, cách tìm kiếm nguồn tài liệu, trích dẫn, đọc tài liệu, cách viết báo cáo kết quả nghiên cứu, công bố kết quả nghiên cứu. Giúp sinh viên có kỹ năng khai thác tài liệu, viết tóm tắt, điểm được tầm quan trọng của nghiên cứu khoa học đối với sinh viên
9	Lịch sử nhà nước và pháp luật Việt Nam	Cung cấp những kiến thức cơ bản về sự hình thành, phát triển của bộ máy nhà nước và pháp luật ở Việt Nam từ khi có nhà nước đến nay, phân tranh, Lê mạt, triều Nguyễn, Pháp thuộc, từ cách mạng tháng Tám đến nay. Trên cơ sở đó, tiến hành xác định một số đặc điểm về t
10	Giáo dục thể chất	Trang bị cho người học hệ thống lý thuyết về thể dục, thể thao và các nguyên lý, kỹ thuật, chiến thuật thi đấu; phương pháp pháp triển c

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
11	Giáo dục quốc phòng	Trang bị cho học sinh, sinh viên những hiểu biết cơ bản về nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, quan điểm của Đảng, chính sách và nghệ thuật quân sự Việt Nam; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, lực lượng vũ trang nhân dân; có kiến thức cơ bản
12	Nhập môn ngành Luật	Học phần sẽ giới thiệu cho sinh viên chuẩn đầu ra về kiến thức, thái độ, kỹ năng cần thiết cho sinh viên ngành luật, cách học, cách kiểm
13	Lý luận về nhà nước	Giúp người học nắm và hiểu được những kiến thức pháp lý cơ bản về nhà nước như: Nguồn gốc nhà nước, bản chất nhà nước, chức năng

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
14	Phươn g pháp NCKH	<p>Trình bày được những hạn chế của ngành. Phân tích được bốn nguyên tắc cơ bản của phương pháp phân tích câu chữ. Hiểu và vận dụng dựa vào phương pháp suy lý mạnh. Hiểu và vận dụng được phương thức biện luận dựa vào phương pháp suy lý ngược.</p> <p>Hiểu và vận dụng được phương thức biện luận dựa vào phương pháp quy nạp và diễn dịch. Biết phương pháp vận dụng tổng hợp các p</p> <p>Hiểu phương thức đặt câu hỏi nghiên cứu và biết cách xây dựng đề cương nghiên cứu theo chủ đề. Có ý thức chấp hành pháp luật, Kỹ n</p>
15	Lý luận về pháp luật	<p>Học phần trang bị cho người học những kiến thức pháp lý cơ bản về nguồn gốc, bản chất, chức năng, vai trò, các bộ phận của pháp luật quy phạm pháp luật, hệ thống pháp luật, quan hệ pháp luật, vi phạm pháp luật, trách nhiệm pháp lý, ý thức pháp luật, cơ chế điều chỉnh p</p>

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
16	Luật Hiến pháp	Trang bị cho sinh viên những kiến thức về khoa học luật hiến pháp, ngành luật hiến pháp, chế độ chính trị, kinh tế, văn hoá, giáo dục, k bản trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước Cộng hoà XHCN Việt Nam.
17	Bộ máy nhà nước	Trang bị cho người học kiến thức về cơ cấu, tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan trong bộ máy nhà nước như: quốc hội, chủ t tại. Cũng như mối quan hệ giữa các cơ quan này với nhau.

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
18	Luật Hành chính	<p>Cung cấp cho SV những kiến thức cơ bản về ngành luật hành chính; quản lý nhà nước; vi phạm hành chính, xử lý vi phạm hành chính và những. Những kiến thức này cần thiết cho việc xây dựng, tổ chức thực hiện và hoàn thiện pháp luật trong quản lý nhà nước; bảo đảm qui hành chính còn cung cấp cho SV những kiến thức nền tảng cho việc nghiên cứu các khoa học pháp lý chuyên ngành khác như: thanh tra luật môi trường; luật hôn nhân và gia đình.</p> <p>Rèn luyện cho SV các kỹ năng như: tư duy, làm việc nhóm, thuyết trình, phân tích, phản biện và giải quyết vấn đề.</p>
19	Luật Hình sự 1	<p>Cung cấp cho sinh viên kiến thức của những nội dung chính: Khái niệm, nhiệm vụ, các nguyên tắc cơ bản của luật hình sự Việt Nam, phạm, mặt chủ quan của tội phạm, các giai đoạn thực hiện tội phạm tạo nền tảng cho sinh viên tiếp tục nghiên cứu nội dung của môn Lu</p>

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
20	Luật dân sự 1	Khái quát chung về Luật dân sự (đối tượng, phương pháp điều chỉnh), chủ thể quan hệ pháp luật dân sự, đại diện, giám hộ, thời hạn thời
21	Thực tập 1	Giúp sinh viên luật hiểu rõ chính sách hình sự của nhà nước; trang bị cho sinh viên phương pháp tiếp cận và làm chủ hệ thống kiến thức năng định tội và quyết định hình phạt.
22	Pháp luật về chủ thể kinh doanh	Trang bị những khái niệm, đặc điểm, tổ chức, quản lý của các loại hình chủ thể kinh doanh; tổ chức lại, giải thể và phá sản doanh nghiệp

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
23	Công pháp quốc tế	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về khái niệm, lịch sử phát triển và nguồn của luật quốc tế; các nguyên tắc cơ bản của luật ngoại giao và lãnh sự; giữ gìn hòa bình và an ninh quốc tế; giải quyết hòa bình các tranh chấp quốc tế; các cơ quan tài phán quốc tế; luật
24	Luật Hình sự 2	Học phần giúp sinh viên nhận thức và lĩnh hội kiến thức của những nội dung chính sau đây: Trách nhiệm hình sự và hình phạt, hệ thống đối với người chưa thành niên phạm tội.

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
25	Luật Dân sự 2	Trang bị cho người học kiến thức về khái niệm, đặc điểm của tài sản, sở hữu, hình thức sở hữu, thừa kế; Xác định và phân biệt được các hình thức sở hữu, nắm được các bước chia thừa kế, cách chia thừa kế theo di chúc và pháp luật. Phân biệt được các biện pháp
26	Pháp luật về thương mại hàng hóa và dịch vụ	Trang bị các khái niệm, đặc điểm thương nhân; Khái niệm và đặc điểm hợp đồng mua bán hàng hóa, hoạt động cung ứng dịch vụ, trung

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
27	Thực tập 2	Sinh viên tiếp cận những vấn đề thực tiễn, khảo sát việc áp dụng pháp luật trong thực tiễn đồng thời trang bị cho sinh viên những kỹ năng
28	Phân các tội phạm	Trang bị kiến thức về cấu thành tội phạm, định tội danh các tội phạm cụ thể trong BLHS 2015.
29	Tur pháp quốc tế 1	Trang bị các kiến thức về quan hệ dân sự có yếu tố nước ngoài, thẩm quyền của Tòa án với tranh chấp dân sự có yếu tố nước ngoài, công

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
30	Luật Hợp đồng	Trang bị cho sinh viên những kiến thức pháp luật về Nghĩa vụ và Hợp đồng các quy định pháp luật về thực hiện nghĩa vụ, các biện pháp
31	Trách nhiệm dân sự ngoài hợp đồng	Cung cấp kiến thức các quy định chung về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; các trường hợp BTTH ngoài hợp đồng cụ thể

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
32	Tu pháp quốc tế 2	Giúp sinh viên có khả năng phân tích, so sánh những quy định của pháp luật về các quan hệ dân sự có yếu tố nước ngoài cụ thể trong T yếu tố nước ngoài. Bên cạnh đó, sinh viên có thể vận dụng kiến thức đó để so sánh quy định của pháp luật tư pháp quốc tế ở Việt Nam v
33	Luật Tổ tụng dân sự	Cung cấp cho sinh viên kiến thức về những nguyên tắc trong tố tụng dân sự; cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng; Thẩm o tạm thời, đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; giải quyết vụ án dân sự tại Tòa án sơ thẩm, phúc thẩm, giám đốc thẩm,tái thẩm...giải quyết cá

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
34	Luật Lao động	Giúp sinh viên trang bị các kiến thức về luật lao động và các chế định cơ bản của luật lao động như: quan hệ lao động trong nền kinh tế đồng lao động, tranh chấp lao động.
35	Pháp luật cạnh tranh và giải quyết	Trang bị kiến thức: pháp luật cạnh tranh (cạnh tranh không lành mạnh, hạn chế cạnh tranh, tổ tụng cạnh tranh, xử lý vi phạm pháp luật thực tiễn

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
	tranh chấp	
36	Luật Tố tụng hình sự	<p>Học phân trang bị cho người học kiến thức về khái niệm, nhiệm vụ và các nguyên tắc cơ bản của TTHS; Xác định và phân biệt được khái niệm của chứng cứ, các loại chứng cứ và những vấn đề khác có liên quan đến việc chứng minh; Nhận thức được bản chất, ý nghĩa và căn cứ pháp định được thẩm quyền, trình tự, thủ tục và các hoạt động cụ thể trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố vụ án hình sự. Căn cứ và nội dung tố tụng trong giai đoạn xét xử sơ thẩm; xét xử phúc thẩm; xét lại bản án quyết định đã có hiệu lực pháp luật theo thủ tục giám đốc thẩm; tái thẩm tố tụng trong các giai đoạn này; Nhận thức được những quy định chung về thi hành án (những bản án và quyết định được đưa ra thi hành; thi hành án toà án.</p>

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
37	Thực tập tốt nghiệp	Sinh viên tiếp cận những vấn đề thực tiễn, khảo sát việc áp dụng pháp luật trong thực tiễn đồng thời trang bị cho sinh viên những kỹ năng
38	Kỹ năng soạn thảo văn bản	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức về: Khái quát về văn bản; Cơ cấu chung của văn bản; Kỹ thuật soạn thảo văn bản; Ngôn ngữ thông thường
39	Luật bầu cử	Trang bị cho người học kiến thức về chế độ bầu cử ở Việt Nam cũng như kiến thức về chế độ bầu cử tiên bộ trên thế giới hiện nay. Giới

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
40	Luật Tổ tụng hành chính	Học phần trang bị cho người học những kiến thức lý luận và pháp lý về tài phán hành chính; ngành luật Tổ tụng hành chính; thẩm quyền hành chính; thi hành bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính; khiếu nại, tố cáo trong xét xử hành chính.
41	Luật Hôn nhân	Trang bị các kiến thức về Hôn nhân và gia đình: kết hôn, ly hôn, quan hệ giữa vợ và chồng, quan hệ giữa các thành viên trong gia đình,

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
	và Gia đình	
42	Xây dựng văn bản pháp luật	Xây dựng VBPL là môn khoa học pháp lí ứng dụng, cung cấp những kiến thức cơ bản về văn bản pháp luật và xây dựng văn bản pháp l xử lý văn bản pháp luật.
43	Luật Đất đai	Trang bị cho sinh viên những kiến thức pháp lý về Luật đất đai như: Chế độ sở hữu đất đai, những vấn đề chung về luật đất đai, quản lý

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
44	Kỹ năng giải quyết tranh chấp đắt đai	Trang bị cho người học kiến thức: Lý luận về giải quyết tranh chấp về đất đai như: Khái niệm, đặc điểm và phân loại, nguyên nhân tranh chấp giải quyết....
45	Pháp luật về công chứng và luật sư	Cung cấp cho SV những kiến thức cơ bản về tổ chức, hoạt động công chứng và luật sư. Những kiến thức này cần thiết cho việc xây dựng cầu thiết yếu của cá nhân, tổ chức trong việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ trong lĩnh vực công chứng, luật sư và các vấn đề khác có liên quan. Rèn luyện cho SV các kỹ năng như: tư duy, làm việc nhóm, thuyết trình, phân tích, phản biện và giải quyết vấn đề.

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
46	Luật Môi trường	Giúp sinh viên nhận thức và lĩnh hội kiến thức của những nội dung chính sau đây: Luật môi trường là môn học thuộc chuyên ngành pháp luật là một số vấn đề mang tính lí luận chung về môi trường, bảo vệ môi trường và luật môi trường. Tiếp đó, môn học nghiên cứu các nội dung kiểm soát ô nhiễm đất, kiểm soát ô nhiễm nước, bảo vệ rừng, bảo vệ đa dạng sinh học...
47	Luật Hiến pháp nước ngoài	Sinh viên sẽ có được những kiến thức cơ bản về lịch sử lập hiến; những chế định cơ bản của luật Hiến pháp như hình thức nhà nước, đ
48	Luật thanh tra và khiếu nại, tố cáo	Giới thiệu cho SV những kiến thức cơ bản của pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân; thẩm quyền, thời hạn, thời hiệu công dân. Rèn luyện cho SV các kỹ năng như: tư duy, làm việc nhóm, thuyết trình, phân tích, phản biện và giải quyết vấn đề."

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
49	Thủ tục giải quyết việc dân sự	Trang bị cho sinh viên những kiến thức chung về khái niệm, đặc điểm việc dân sự; thủ tục giải quyết việc dân sự ở cấp sơ thẩm, thẩm qu ; thủ tục giải quyết các việc dân sự cụ thể; Lệ phí tòa án
50	Thi hành án dân sự	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về chủ thể tiến hành thi hành án; chủ thể tham gia thi hành án, trình tự thủ tục thi hành á án...Khiếu nại, tố cáo trong thi hành án dân sự

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
51	Thi hành án hình sự	Trang bị các kiến thức về tổ chức cơ quan thi hành án hình sự, địa vị pháp lý của phạm nhân, các hình thức thi hành án tử hình
52	Pháp luật về thừa phát lại	Học phần sẽ trang bị cho sinh viên những kiến thức pháp luật về tổ chức và hoạt động của thừa phát lại.

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
53	Luật nhà ở	Trang bị cho sinh viên những hái niệm, đặc điểm, điều kiện phát sinh hiệu lực của giao dịch dân sự về nhà ở. Phân tích các GDDS nhà ở mua nhà ở xã hội sự, thế chấp nhà ở, góp vốn bằng nhà ở và những quy định về giao dịch về nhà ở được xác lập trước ngày 01/ 07/ 1991
54	Tội phạm học	Học phân trang bị cho người học kiến thức về : lịch sử các học thuyết của tội phạm học; Tình hình tội phạm; nguyên nhân và điều kiện hình tội phạm.
55	Khoa học điều	Trang bị cho sinh viên những kiến thức về các nguyên tắc cơ bản của việc điều tra một vụ án hình sự

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
	tra hình sự	
56	Kỹ năng lễ tân ngoại giao	Học phân trang bị cho người học những kiến thức lí luận cơ bản về lễ tân ngoại giao, ý nghĩa, vai trò của lễ tân ngoại giao trong việc thực hiện về những công việc mang tính ngoại giao, hiểu biết về những phần việc cụ thể của công tác lễ tân của một quốc gia như: Các nghi thức và lễ tân ngoại giao của Việt Nam.
57	Luật Ngân hàng	Trang bị các kiến thức pháp luật ngân hàng (Luật NHNNVN, Luật Các TCTD ... và các văn bản hướng dẫn thi hành; Kỹ năng: Lập luận

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
58	Luật Sở hữu trí tuệ	Sinh viên trình bày được những nội dung khái quát về tài sản trí tuệ, sở hữu trí tuệ, quyền sở hữu trí tuệ., Phân tích khái niệm, đặc điểm định về hợp đồng sử dụng tác phẩm, hợp đồng chuyển nhượng quyền tác giả quyền liên quan. Trình bày, phân tích được các nội dung về tương sở hữu công nghiệp với nhau. Trình bày được các nội dung liên quan đến chế định quyền đối với giống cây trồng. Phân tích được SHTT. Phân tích được các ưu, nhược điểm của từng biện pháp. Có ý thức chấp hành Hiến pháp và pháp luật, Kỹ năng làm việc nhóm, th
59	Luật Đầu tư	Học phân trang bị cho người học những kiến thức về quy định của pháp luật về hoạt động đầu tư kinh doanh tại Việt Nam và hoạt động

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
60	Luật an sinh xã hội	Môn học giúp sinh viên nắm rõ về các vấn đề lí luận và thực tiễn trong việc xây dựng, ban hành, thực thi các quy định về An sinh xã hội giúp xã hội (bảo trợ xã hội), giải quyết tranh chấp an sinh xã hội.

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
61	Luật Thương mại quốc tế	Sinh viên nắm được các khái niệm, đặc điểm, vai trò, lịch sử hình thành của các luật thương mại quốc tế trong hệ thống thương mại của cầu, những thỏa thuận chung về thuế quan và thương mại, Các Hiệp Định của GATT/WTO, Hiệp định thương mại của GATT/WTO về Hiệp định thương mại của GATT/WTO về kiểm định hàng hóa trước khi xuất khẩu, Hiệp định thương mại của GATT/WTO về thủ tục các rào cản kỹ thuật đối với thương mại, Hiệp định thương mại của GATT/WTO về vận dụng các phương thức kiểm dịch và vệ sinh và phương thức bảo vệ an ninh - an toàn quốc gia, và phương thức giải quyết tranh chấp thương mại quốc tế, thực tiễn áp dụng hệ thống thương mại
62	Luật thuế	Sinh viên nắm được các nội dung của các loại thuế trong hệ thống thuế Việt Nam, bao gồm đối tượng/ thu nhập chịu thuế, đối tượng nộp

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
63	Pháp luật về chứng khoán	Học phần cung cấp kiến thức pháp luật về chứng khoán như: Địa vị pháp lý chủ thể tham gia thị trường chứng khoán; Pháp luật về kinh doanh chứng khoán
64	Báo cáo tốt nghiệp	Học phần này giúp sinh viên có được kiến thức chuyên môn tổng hợp đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

1.3. Chương trình Luật, khóa học 2019-2023

ST T	Tên môn học	Mục đích môn học
1	Logic học	Trình bày được các hình thức và các quy luật cơ bản của tư duy. Giải thích các vấn đề một cách chặt chẽ có cơ sở khoa học. Nhận ra sai lầm logic của bản thân và chỉ ra được lỗi logic của người khác. Thực hiện giao tiếp thông thường và chuyên ngành có hiệu quả.
2	Lịch sử NN và pháp luật Thế giới	Trang bị cho SV những kiến thức về sự ra đời của các kiểu nhà nước và pháp luật trên thế giới. Nâng cao trình độ nhận thức SV trong lĩnh vực về nhà nước và pháp luật.
3	Lịch sử NN và pháp luật Việt Nam	Cung cấp những kiến thức cơ bản về sự hình thành, phát triển của bộ máy nhà nước và pháp luật ở Việt Nam từ khi có nhà nước đến nay, qua các thời kỳ: phân tranh, Lê mạt, triều Nguyễn, Pháp thuộc, từ cách mạng tháng Tám đến nay. Trên cơ sở đó, tiến hành xác định một số đặc điểm về pháp luật Việt Nam.
4	Lý luận về Nhà nước	Giúp người học nắm và hiểu được những kiến thức pháp lý cơ bản về nhà nước như: Nguồn gốc nhà nước, bản chất nhà nước, chức năng và nhiệm vụ của nhà nước, quyền.

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
5	Nhập môn NCKH	Trang bị cho sinh viên kiến thức về các thuật ngữ liên quan đến nghiên cứu khoa học, cách tìm kiếm nguồn tài liệu, trích dẫn, đọc tài liệu nghiên cứu, cách viết báo cáo kết quả nghiên cứu, công bố kết quả nghiên cứu. Giúp sinh viên có kỹ năng khai thác tài liệu, viết tóm tắt, thức được tầm quan trọng của nghiên cứu khoa học đối với sinh viên
6	Nhập môn ngành Luật	Học phần trang bị cho người học những kiến thức về lịch sử ngành luật, chương trình đào tạo ngành luật, chuẩn đầu ra của nhà trường, làm việc nhóm, thuyết trình, phản biện và đạo đức ngành luật.

ST T	Tên môn học	Mục đích môn học
7	Phương pháp NCKH	Môn học sẽ cung cấp những kiến thức nhằm mục đích làm sáng tỏ luật, làm rõ các quy tắc mà người làm luật muốn thiết lập và bảo đảm ý nghĩa đối với việc học các môn luật chuyên ngành cũng như đối với việc giải quyết thực tiễn khi các bạn sinh viên hoàn thành chương trình.
8	Tư duy biện luận – sáng tạo	Trang bị cho người học những kiến thức về lĩnh vực tư duy biện luận và sáng tạo, đồng thời cũng rèn luyện cho người học những kỹ năng tư duy.
9	Bộ máy nhà nước	Trang bị cho người học kiến thức về cơ cấu, tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan trong bộ máy nhà nước như: quốc hội, chủ tịch nước, chính phủ, tòa án, viện kiểm sát, các cơ quan hành chính trung ương và địa phương. Cũng như mối quan hệ giữa các cơ quan này với nhau.

ST T	Tên môn học	Mục đích môn học
10	Luật Dân sự 1	Học phần Luật dân sự 1 cung cấp những kiến thức về quan hệ xã hội thuộc đối tượng điều chỉnh của luật dân sự, xác định được tính đặc trưng của quan hệ pháp luật dân sự; căn cứ phát sinh, thay đổi, chấm dứt quan hệ pháp luật dân sự; xác định được các chủ thể của quan hệ pháp luật dân sự. Bên cạnh đó, nắm vững các cơ bản của pháp luật dân sự như thời hạn, thời hiệu; đại diện; giao dịch dân sự nhằm tạo nền tảng kiến thức chung cho sinh viên trong ngành.
11	Luật Hiến pháp	Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức về khoa học luật hiến pháp, ngành luật hiến pháp, chế định về chế độ chính trị, quyền và nghĩa vụ của công dân, những vấn đề cơ bản trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước Cộng hoà XHCN Việt Nam trong lịch sử lập hiến và thực tiễn hiện nay.

ST T	Tên môn học	Mục đích môn học
12	Lý luận về Pháp luật	Học phần trang bị cho người học những kiến thức pháp lý cơ bản về nguồn gốc, bản chất, chức năng, vai trò, các bộ phận của pháp luật, quy phạm pháp luật, hệ thống pháp luật, quan hệ pháp luật, vi phạm pháp luật, trách nhiệm pháp lý, ý thức pháp luật, cơ chế điều chỉnh

ST T	Tên môn học	Mục đích môn học
13	Triết học Mác-Lênin	<ul style="list-style-type: none"> - Phát biểu được những kiến thức căn bản, hệ thống về triết học Mác – Lênin. - Vận dụng thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng duy vật làm nền tảng lí luận cho việc nhận thức các vấn đề, nội dung. - Tuân theo giá trị bản chất khoa học, cách mạng của triết học Mác – Lênin.
14	Tu tưởng Hồ Chí Minh	Cung cấp những hiểu biết có tính hệ thống về tư tưởng, đạo đức, giá trị văn hóa Hồ Chí Minh, góp phần xây dựng nền tảng đạo đức công nhân và trí thức Việt Nam.
15	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Nội dung học phần gồm 7 chương: chương 1, trình bày những vấn đề cơ bản có tính nhập môn của chủ nghĩa xã hội khoa học (quá trình hình thành và phát triển của chủ nghĩa xã hội khoa học); chương 2, trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa xã hội khoa học (đó là những tri thức cơ bản, cốt lõi nhất về chủ nghĩa xã hội khoa học); chương 3, trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa xã hội khoa học (đó là những tri thức cơ bản, cốt lõi nhất về chủ nghĩa xã hội khoa học); chương 4, trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa xã hội khoa học (đó là những tri thức cơ bản, cốt lõi nhất về chủ nghĩa xã hội khoa học); chương 5, trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa xã hội khoa học (đó là những tri thức cơ bản, cốt lõi nhất về chủ nghĩa xã hội khoa học); chương 6, trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa xã hội khoa học (đó là những tri thức cơ bản, cốt lõi nhất về chủ nghĩa xã hội khoa học); chương 7 trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa xã hội khoa học (đó là những tri thức cơ bản, cốt lõi nhất về chủ nghĩa xã hội khoa học).
16	Kinh tế chính trị	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên phát biểu được những tri thức cơ bản, cốt lõi của kinh tế chính trị Mác – Lênin. - Phân tích được bản chất các quan hệ kinh tế trong phát triển kinh tế- xã hội của đất nước và thế giới. - Có ý thức trách nhiệm phù hợp với vị trí việc làm và cuộc sống trên lập trường, ý thức hệ tư tưởng Mác – Lênin.

ST T	Tên môn học	Mục đích môn học
17	Mác – Lênin Lịch sử Đảng CSVN	Học phần này sẽ cung cấp những kiến thức về hệ thống những đường lối cơ bản của Đảng Cộng sản Việt Nam, xây dựng niềm tin, có ý
18	Luật Hành chính	Cung cấp cho SV những kiến thức cơ bản về ngành luật hành chính; quản lý nhà nước; vi phạm hành chính, xử lý vi phạm hành chính tham nhũng. Những kiến thức này cần thiết cho việc xây dựng, tổ chức thực hiện và hoàn thiện pháp luật trong quản lý nhà nước; bảo vệ pháp quyền, pháp chế xã hội chủ nghĩa. Luật hành chính còn cung cấp cho SV những kiến thức nền tảng cho việc nghiên cứu các khoa học pháp lý chuyên ngành khác như: luật lao động; luật môi trường; luật hôn nhân và gia đình. Rèn luyện cho SV các kỹ năng như: tư duy, làm việc nhóm, thuyết trình, phân tích, phản biện và giải quyết vấn đề.

ST T	Tên môn học	Mục đích môn học
19	Pháp luật về chủ thể kinh doanh	<p>Học phần trang bị cho người học kiến thức về thành lập doanh nghiệp; khái niệm, đặc điểm của các loại hình chủ thể kinh doanh; việc nghiệp và quy định về tổ chức lại, giải thể và phá sản doanh nghiệp.</p> <p>Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục l</p>
20	THỰC TẬP CƠ SỞ 1	<p>Giúp sinh viên tiếp cận với thực tiễn áp dụng pháp luật bằng cách quan sát quy trình làm việc của đơn vị thực tập: Tổ chức, quản lý củ đơn vị thực tập (ví dụ: hoạt động chứng thực, hòa giải, xét xử,...)</p>

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
21	Kỹ năng soạn thảo văn bản	Học phân trang bị cho sinh viên các kiến thức về: Khái quát về văn bản; Cơ cấu chung của văn bản; Kỹ thuật soạn thảo văn bản; Ngôn ngữ thông thường

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
22	Luật bầu cử	Trang bị cho người học kiến thức về chế độ bầu cử ở Việt Nam cũng như kiến thức về chế độ bầu cử tiến bộ trên thế giới hiện nay. Giáo

ST T	Tên môn học	Mục đích môn học
23	Luật Dân sự 2	Khái niệm, đặc điểm tài sản, quyền sở hữu; Các hình thức sở hữu; các biện pháp bảo vệ quyền sở hữu; thừa kế theo di chúc; thừa kế theo pháp luật.
24	Luật Hình sự 1	Cung cấp cho sinh viên kiến thức của những nội dung chính: Khái niệm, nhiệm vụ, các nguyên tắc của luật hình sự Việt Nam, nguồn gốc và bản chất của tội phạm, các giai đoạn thực hiện tội phạm tạo nền tảng cho sinh viên tiếp tục nghiên cứu nội dung của môn Luật Hình sự.

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
25	Luật Tố tụng dân sự	Cung cấp cho sinh viên kiến thức về những nguyên tắc trong tố tụng dân sự; cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng; Thẩm tạm thời , đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; giải quyết vụ án dân sự tại Tòa án sơ thẩm, phúc thẩm, giám đốc thẩm,tái thẩm...giải quyết

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
26	Pháp luật về thương mại hàng hóa và dịch vụ	Khái niệm, đặc điểm thương nhân; Khái niệm và đặc điểm hợp đồng mua bán hàng hóa, mua bán hàng hóa qua sở giao dịch hàng hóa, mại.

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
-----------------	----------------------------	---------------------

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
28	Luật Hình sự 2	Học phần giúp sinh viên nhận thức và lĩnh hội kiến thức của những nội dung chính sau đây: Đồng phạm, Những tình tiết loại trừ TN, nhiệm hình sự và xóa án tích, trách nhiệm hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội.

ST T	Tên môn học	Mục đích môn học
29	Luật Hôn nhân và Gia đình	<p>Học phân trang bị cho sinh viên các nội dung: Khái niệm và các nguyên tắc cơ bản của Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam, quan hệ quan hệ hôn nhân và gia đình Cụ thể, học phần gồm vào</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm và các nguyên tắc cơ bản của Luật hôn nhân và gia đình - Quan hệ pháp luật hôn nhân và gia đình - Kết hôn và kết hôn trái pháp luật - Quan hệ vợ, chồng - Quan hệ cha, mẹ, con - Nghĩa vụ cấp dưỡng giữa các thành viên trong gia đình - Chấm dứt hôn nhân - Quan hệ pháp luật hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
30	Luật Hợp đồng	Học phần trang bị cho người học kiến thức pháp luật về nghĩa vụ; hợp đồng; các biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ và trách nhiệm đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện.

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
31	Trách nhiệm dân sự ngoài hợp đồng	Học phần sẽ trang bị cho sinh viên những kiến thức pháp luật về Quy định chung về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng;

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
-----------------	----------------------------	---------------------

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
32	Luật tố tụng hành chính	Học phần trang bị cho người học những kiến thức lý luận và pháp lý về tài phán hành chính; ngành luật Tố tụng hành chính; thẩm quyền tố tụng hành chính; thi hành bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính; khiếu nại, tố cáo trong xét xử hành chính.

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
33	Phân các tội phạm	Trang bị cho sinh viên phương pháp tiếp cận và làm chủ hệ thống kiến thức về các nhóm tội phạm cụ thể trong BLHS.

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
34	Pháp luật Cạnh tranh và giải quyết tranh chấp	Học phân trang bị cho người học kiến thức về pháp luật cạnh tranh và các phương thức giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại; tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện và quan tâm đến đạo đức nghề nghiệp.
35	THỰC TẬP CƠ SỞ 2	Giúp sinh viên luật hiểu rõ chính sách hình sự của nhà nước; trang bị cho sinh viên phương pháp tiếp cận và làm chủ hệ thống kiến thức năng định tội và quyết định hình phạt.

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
36	Luật Đất đai	Trang bị cho sinh viên những kiến thức pháp lý về Luật đất đai như: Chế độ sở hữu đất đai, những vấn đề chung về luật đất đai, quản lý

ST T	Tên môn học	Mục đích môn học
37	Luật Lao động	Môn học giúp sinh viên nhận diện được quan hệ lao động và nắm rõ các quy định của pháp luật lao động về vấn đề hợp đồng lao động, dụng trong thực tiễn. Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục l
38	Luật Ngân hàng	Học phần trang bị cho người học kiến thức về pháp luật ngân hàng Việt Nam. Đồng thời, học phần còn rèn luyện cho người học các kỹ tư duy phản biện và quan tâm đến đạo đức nghề nghiệp luật.

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
39	Luật Sở hữu trí tuệ	Môn học luật Sở hữu trí tuệ cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản liên quan về SHTT; hiểu được đặc trưng cơ bản của mỗi bộ (cây trồng); nắm được các yếu tố của quan hệ pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan, quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống vật nuôi và quyền đối với các đối tượng SHTT; nhận diện được các đối tượng khác nhau của quyền SHTT; nắm được các cách thức và điều kiện để chuyển giao quyền SHTT.

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
40	Luật Tố tụng hình sự	<p>Học phần trang bị cho người học kiến thức về khái niệm, nhiệm vụ và các nguyên tắc cơ bản của TTHS; Xác định và phân biệt được tính của chứng cứ, các loại chứng cứ và những vấn đề khác có liên quan đến việc chứng minh; Nhận thức được bản chất, ý nghĩa và cấu trúc; Xác định được thẩm quyền, trình tự, thủ tục và các hoạt động cụ thể trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố vụ án hình sự. Căn cứ vào động trong giai đoạn xét xử sơ thẩm; xét xử phúc thẩm; xét lại bản án quyết định đã có hiệu lực pháp luật theo thủ tục giám đốc thẩm; định tố tụng trong các giai đoạn này; Nhận thức được những quy định chung về thi hành án (những bản án và quyết định được đưa ra thi hành của toà án.</p>

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
41	Thi hành án dân sự	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về chủ thể tiến hành thi hành án; chủ thể tham gia thi hành án, trình tự thủ tục thi hành án...Khiếu nại, tố cáo trong thi hành án dân sự

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
-----------------	----------------------------	---------------------

ST T	Tên môn học	Mục đích môn học
42	Thi Hành án hình sự	Rèn luyện cho người học các kỹ năng cần thiết như: Phát triển kỹ năng cộng tác, LVN; Phát triển kỹ năng tư duy sáng tạo, khám phá tìm kiếm, lập kế hoạch, tổ chức, quản lý, điều khiển, theo dõi kiểm tra hoạt động, lập mục tiêu, phân tích chương trình.

ST T	Tên môn học	Mục đích môn học
43	Tư pháp quốc tế 1	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các quan hệ dân sự có yếu tố nước ngoài, cụ thể: Giúp sinh viên xác định được thẩm quyền giải quyết các quan hệ dân sự có yếu tố nước ngoài và những bản án, quyết định của tòa án, quyết định của trọng tài nước ngoài được công nhận và thi hành.

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
44	Xây dựng văn bản pháp luật	Xây dựng VBPL là môn khoa học pháp lí ứng dụng, cung cấp những kiến thức cơ bản về văn bản pháp luật và xây dựng văn bản pháp xử lý văn bản pháp luật.

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
45	Công pháp quốc tế	Trang bị cho sinh viên những khái niệm, lịch sử phát quốc tế; các nguyên tắc cơ bản của luật quốc tế; chủ thể luật quốc tế; luật điều ước quốc tế; lãnh thổ trong luật quốc tế; dân cư; luật biển quốc tế; luật ngoại giao và lãnh sự.

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
46	Khoa học điều tra hình sự	Khoa học điều tra hình sự là khoa học nghiên cứu kỹ thuật, chiến thuật và phương pháp điều tra tội phạm. Nội dung bao gồm:

ST T	Tên môn học	Mục đích môn học
47	Luật Đầu tư	Học phần trang bị cho người học những kiến thức về quy định của pháp luật về hoạt động đầu tư kinh doanh tại Việt Nam và hoạt động

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
48	Luật Môi trường	Học phần giúp sinh viên nhận thức và lĩnh hội kiến thức của những nội dung chính sau đây: Luật môi trường là môn học thuộc chuyên ngành Luật Môi trường và Tài nguyên. Nội dung của môn học này đề cập là một số vấn đề mang tính lí luận chung về môi trường, bảo vệ môi trường và luật môi trường. Tiếp đó, môn học nghiên cứu các vấn đề pháp lý về môi trường như: không khí, kiểm soát ô nhiễm đất, kiểm soát ô nhiễm nước, bảo vệ rừng, bảo vệ đa dạng sinh học...

ST T	Tên môn học	Mục đích môn học
49	Luật nhà ở	Môn học sẽ trang bị cho sinh viên những kiến thức pháp luật tổng quan về nhà ở, quyền sở hữu nhà ở; các giao dịch dân sự về nhà ở: t nhà ở xã hội sự, thế chấp nhà ở, góp vốn bằng nhà ở và những quy định về giao dịch về nhà ở được xác lập trước ngày 01/ 07/ 1991 cũ

ST T	Tên môn học	Mục đích môn học
50	Luật thanh tra và khiếu nại, tố cáo	Giới thiệu cho SV những kiến thức cơ bản của pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân; thẩm quyền, thời hạn, thời hiệu công dân. Rèn luyện cho SV các kỹ năng như: tư duy, làm việc nhóm, thuyết trình, phân tích, phản biện và giải quyết vấn đề.
51	Luật Thuế	Môn học trang bị cho người học kiến thức pháp luật về thuế, kỹ năng giải quyết tình huống pháp luật về thuế, thái độ học tập tích cực.

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
-----------------	----------------------------	---------------------

ST T	Tên môn học	Mục đích môn học
52	Luật Thương mại quốc tế	<p>Khái niệm, đặc điểm, vai trò, lịch sử hình thành của các luật thương mại quốc tế trong hệ thống thương mại của thế giới, bao gồm hệ thống chung về thuế quan và thương mại, Các Hiệp Định của GATT/WTO, Hiệp định thương mại của GATT/WTO về các phương thức đầu tư và chuyển nhượng công nghệ của GATT/WTO về kiểm định hàng hóa trước khi xuất khẩu, Hiệp định thương mại của GATT/WTO về thủ tục xem xét độc lập các trợ cấp đối với thương mại, Hiệp định thương mại của GATT/WTO về vận dụng các phương thức kiểm dịch và vệ sinh an toàn về hàng hóa, Hiệp định về bảo vệ môi trường - an toàn quốc gia, và phương thức giải quyết tranh chấp thương mại quốc tế, thực tiễn áp dụng hệ thống thương mại hàng hóa và dịch vụ.</p>

ST T	Tên môn học	Mục đích môn học
53	Pháp luật về chứng khoán	Môn học giúp sinh viên có các kiến thức cơ bản về quy định liên quan đến chứng khoán. Sinh viên có thể tổng hợp kiến thức để giải quyết các vấn đề pháp lý liên quan đến chứng khoán. Môn học giúp sinh viên hiểu rõ quy định của pháp luật chứng khoán ở Việt Nam với các nước, từ đó có cái nhìn khái quát, toàn diện về hệ thống pháp luật Việt Nam.

ST T	Tên môn học	Mục đích môn học
54	Pháp luật về công chứng và luật sư	Cung cấp cho SV những kiến thức cơ bản về tổ chức, hoạt động công chứng và luật sư. Những kiến thức này cần thiết cho việc xây dựng cầu thiết yếu của cá nhân, tổ chức trong việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ trong lĩnh vực công chứng, luật sư và các vấn đề khác có liên quan. Rèn luyện cho SV các kỹ năng như: tư duy, làm việc nhóm, thuyết trình, phân tích, phản biện và giải quyết vấn đề.
55	THỰC TẬP CƠ SỞ 3	Học phần này giúp sinh viên tiếp cận những vấn đề thực tiễn, khảo sát việc áp dụng pháp luật trong thực tiễn đồng thời trang bị cho sinh viên kỹ năng thực hành nghề nghiệp.

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
56	Tội phạm học	Học phần trang bị cho người học kiến thức về : lịch sử các học thuyết của tội phạm học; Tình hình tội phạm; nguyên nhân và điều kiện hình thành tội phạm.

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
57	Tư pháp quốc tế 2	Môn học giúp sinh viên có khả năng phân tích, so sánh những quy định của pháp luật về các quan hệ dân sự có yếu tố nước ngoài cụ thể và dân sự có yếu tố nước ngoài. Bên cạnh đó, sinh viên có thể vận dụng kiến thức đó để so sánh quy định của pháp luật tư pháp quốc tế ở
58	BÁO CÁO TỐT NGHIỆP	Học phần này giúp sinh viên có được kiến thức chuyên môn tổng hợp đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

ST T	Tên môn học	Mục đích môn học
59	Kỹ năng thực hành phiên tòa	Học phần Kỹ năng thực hành phiên tòa giúp sinh viên củng cố những kiến thức cơ bản của pháp luật về tố tụng và kỹ năng thực hành quyết vấn đề.
60	Luật an sinh xã hội	Học phần Luật an sinh xã hội cung cấp cho sinh viên những vấn đề lý luận và pháp lý về hệ thống an sinh xã hội Việt Nam, thông qua những tình huống từ thực tiễn.

ST T	Tên môn học	Mục đích môn học
61	Luật Hiến pháp nước ngoài	Sau khi học xong môn học, sinh viên có thể vận dụng những kiến thức được trang bị để phân tích, giải thích, đánh giá các sự kiện và các khác biệt giữa các chế định của Hiến pháp Việt Nam và nền tảng tri thức Luật Hiến pháp được thừa nhận chung trên thế giới.
62	Pháp luật về thừa phát lại	Học phần sẽ trang bị cho sinh viên những kiến thức pháp luật về tổ chức và hoạt động của thừa phát lại. Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục l

ST T	Tên môn học	Mục đích môn
63	THỰC TẬP TỐT NGHIỆP	Học phần này giúp sinh viên tiếp cận những vấn đề thực tiễn, khảo sát việc áp dụng pháp luật trong thực tiễn đồng thời trang bị cho sinh viên kỹ năng vận dụng các kiến thức tổng hợp của nghề luật để làm việc tại cơ sở thực tập.

ST T	Tên môn học	Mục đích môn học
---------	-------------------	------------------

1.4. Chương trình Luật, khóa học 2020-2024

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Logic học	<ul style="list-style-type: none"> - Sau khi học xong học phần sinh viên có thể áp dụng những kiến thức về những hình thức, quy luật cơ bản của quá trình tư duy đúng đắn trong nhận thức khoa học và hoạt động thực tiễn. - Sinh viên biết vận dụng những kiến thức đã học vào hoạt động nhận thức, hoạt động khoa học một cách đúng đắn. - Sinh viên có đủ khả năng để thể hiện các lập luận của mình và đấu tranh, phản bác những luận điểm phản khoa học. 	2 (2+0)	Học kì 1.1	Kiểm tra tự luận
2	Nhập môn ngành Luật	<p>Học phần trang bị cho người học những kiến thức về lịch sử ngành luật, chương trình đào tạo ngành luật, chuẩn đầu ra của nhà trường, cách học, cách kiểm tra, thực tập, tốt nghiệp, các học phần trong chương trình đào tạo, cơ hội nghề nghiệp ngành luật; kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, phản biện và đạo đức ngành luật.</p>	2 (2+0)	Học kì 1.1	Thuyết trình, tiểu luận

3	Lý luận về Nhà nước	<p>+ Học phần trang bị cho người học kiến thức lý luận về nhà nước: khái niệm, đặc trưng của nhà nước, bản chất nhà nước, chức năng nhà nước, kiểu nhà nước, bộ máy nhà nước, hình thức nhà nước, nhà nước trong hệ thống chính trị, nhà nước xã hội chủ nghĩa, nhà nước pháp quyền.</p> <p>+ Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện.</p> <p>+ Xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.</p>	3 (3+0)	Học kì 1.1	Thảo luận nhóm, Kiểm tra tự luận
4	Lý luận về Pháp luật	<p>Học phần trang bị cho người học những kiến thức pháp lý cơ bản về nguồn gốc, bản chất, chức năng, vai trò, các bộ phận của pháp luật; xem xét sự vận động và phát triển của các kiểu pháp luật trong lịch sử; các khái niệm, hiện tượng pháp lý cơ bản khác như: quy phạm pháp luật, hệ thống pháp luật, quan hệ pháp luật, vi phạm pháp luật, trách nhiệm pháp lý, ý thức pháp luật, cơ chế điều chỉnh pháp luật.</p> <p>Luyện tập cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên môn luật.</p> <p>Đồng thời xây dựng cho người học phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, thái độ ham học hỏi, ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật và ý thức phục vụ cộng đồng.</p>	3 (3+0)	Học kì 1.1	Thảo luận nhóm, Kiểm tra tự luận
5	Phương pháp nghiên cứu khoa học	<p>Sau khi hoàn thành học phần này, sinh viên sẽ có thể:</p> <p>Năm thứ nhất</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Hiểu được các nội dung của phần kiến thức đại cương về phương pháp nghiên cứu khoa học (15 tiết): - Trình bày được các khái niệm: khoa học, nghiên cứu khoa học, lý thuyết, phương pháp nghiên cứu, câu hỏi nghiên cứu, giả thuyết nghiên cứu, đạo đức nghiên cứu - Chứng minh khả năng tìm và sử dụng tư liệu phù hợp để giải quyết các vấn đề nghiên cứu 	3 (3+0)	Học kì 1.2	Thực hành; Làm bài tập cá nhân, Làm bài tập nhóm; viết đề cương NCKH; viết bài NCKH; viết BCTN

		<ul style="list-style-type: none"> - Chứng minh khả năng đọc và viết tóm tắt một quyển sách, bài báo khoa học ➤ Hiểu và áp dụng được phương pháp nghiên cứu chuyên ngành (30 tiết) và mỗi năm đăng ký một đề tài nghiên cứu: - Thiết kế nghiên cứu một đề cương nghiên cứu của chuyên ngành – thuyết minh đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường dành cho sinh viên <p>Từ năm thứ 2 – năm thứ 4</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiến hành nghiên cứu - Viết báo cáo kết quả nghiên cứu - Công bố kết quả nghiên cứu – thực hành viết bài báo khoa học 			
6	Luật Hiến pháp	<p>Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức về khoa học luật hiến pháp, ngành luật hiến pháp, chế định về chế độ chính trị, kinh tế, văn hoá, giáo dục, khoa học công nghệ, an ninh quốc phòng, chính sách đối ngoại, quan hệ cơ bản giữa nhà nước và công dân, những vấn đề cơ bản trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước Cộng hoà XHCN Việt Nam trong lịch sử lập hiến Việt Nam và pháp luật hiện hành, tạo nền tảng kiến thức chung cho sinh viên trong nghiên cứu các môn khoa học pháp lí tiếp theo.</p> <p>Luyện tập cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, làm việc nhóm, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên môn luật, đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.</p>	2 (2+0)	Học kì 1.2	Thuyết trình; Thảo luận nhóm; Kiểm tr tự luận
7	Bộ máy nhà nước	<p>Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước Cộng hoà XHCN Việt Nam; chế độ bầu cử; tổ chức và hoạt động của từng cơ quan nhà nước cụ thể như: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Chính quyền địa phương. Từ đó, sinh viên có kiến thức nền tảng để tiếp tục học các môn học chuyên ngành Luật học.</p>	2 (2+0)	Học kì 1.2	Thảo luận nhóm; Kiểm tra tự luận

		Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy, lập luận. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.			
8	Môi trường và phát triển bền vững	<p>Kiến thức: Sinh viên hiểu biết cơ bản về môi trường, những chức năng chính của môi trường. Tìm hiểu những vấn đề môi trường đang xảy ra toàn cầu, những vấn đề môi trường bức xúc tại Việt Nam. Bên cạnh đó, hiểu biết về phát triển bền vững, từ đó làm rõ được mối quan hệ giữa môi trường và phát triển kinh tế nhằm đưa ra những giải pháp thiết thực hướng tới phát triển bền vững.</p> <p>Kỹ năng: Phát triển tư duy biện luận và kỹ năng giải quyết vấn đề</p> <p>Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Hướng tới việc tôn trọng pháp luật, tìm tòi các giải pháp phát triển kinh tế song song với bảo vệ môi trường</p>	2 (2+0)	Học kì 1.2	Làm bài tập, thảo luận; Báo cáo chuyên đề; Tiểu luận
9	Hội nhập kinh tế quốc tế	<p>* Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hội nhập kinh tế quốc tế từ những vấn đề lý thuyết đến thực tiễn hội nhập kinh tế quốc tế của các khu vực và các nước trên thế giới. - Tìm hiểu các khuôn khổ hội nhập kinh tế quốc tế tiêu biểu dưới tác động của bối cảnh quốc tế sau chiến tranh lạnh. - Thành tựu, hạn chế, những cơ hội, thách thức của Việt Nam khi hội nhập kinh tế quốc tế. - Vận dụng những kiến thức đã học để rút ra những bài học kinh nghiệm đối với doanh nghiệp Việt Nam trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế hiện nay. <p>* Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp thu, sưu tầm, xử lý các nguồn tư liệu cần thiết cho việc học tập nghiên cứu. 	2 (2+0)	Học kì 1.2	Làm bài tập cá nhân; Thuyết trình nhóm; Kiểm tra tự luận

		<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích, khái quát, rút ra kết luận và vận dụng kiến thức đang học vào học tập, vào cuộc sống và chuẩn bị để giảng dạy. - Rèn luyện kỹ năng thực hành bộ môn. - Vận dụng kiến thức đang học vào chuyên ngành. <p>* Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên cảm thấy hứng thú tìm hiểu, nghiên cứu về hội nhập kinh tế quốc tế và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế hiện nay. - Sinh viên có được sự chủ động hơn cũng như tinh thần độc lập nhất định trong học tập và nghiên cứu. 			
10	Luật Môi trường	<p>Học phần giúp sinh viên nhận thức và lĩnh hội những kiến thức cơ bản về bảo vệ môi trường bằng pháp luật.</p> <p>Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phản biện; trang bị cho sinh viên kỹ năng áp dụng pháp luật dân sự để giải quyết các vấn đề liên quan đến pháp luật môi trường. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.</p>	2 (2+0)	Học kì 1.3	Thảo luận nhóm; Kiểm tra tự luận
11	Luật Hình sự 1	<p>Học phần trang bị cho người học kiến thức về: Khái niệm, nhiệm vụ, các nguyên tắc cơ bản của luật hình sự Việt Nam; nguồn của luật hình sự; tội phạm; cấu thành tội phạm; khách thể của tội phạm; mặt khách quan của tội phạm; chủ thể của tội phạm; mặt chủ quan của tội phạm; các giai đoạn thực hiện tội phạm.</p> <p>Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp, diễn giải, hùng biện, kỹ năng tư duy, lập luận, kỹ năng làm việc tự chủ, khoa học và sáng tạo...</p> <p>Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.</p>	2 (2+0)	Học kì 1.3	Thuyết trình nhóm; Kiểm tra tự luận

12	Luật Dân sự 1	<p>Học phần trang bị cho người học các kiến thức về đối tượng và phương pháp điều chỉnh của luật dân sự; nguồn và các nguyên tắc cơ bản của luật dân sự; quan hệ pháp luật dân sự; chủ thể của quan hệ pháp luật dân sự; quy định về đại diện; thời hạn, thời hiệu; giao dịch dân sự.</p> <p>Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phản biện; trang bị cho sinh viên kỹ năng áp dụng pháp luật dân sự để giải quyết các vấn đề liên quan đến pháp luật dân sự. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.</p>	3 (3+0)	Học kì 2.1	Thảo luận, thuyết trình nhóm; Kiểm tra tự luận
13	Luật Đất đai	<p>Trang bị cho sinh viên những kiến thức pháp lý về Luật đất đai như: Chế độ sở hữu đất đai, những vấn đề chung về luật đất đai, quản lý và điều phối đất đai, quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất và các hoạt động đảm bảo việc chấp hành pháp luật đất đai.</p> <p>Rèn luyện cho sinh viên khả năng tư duy sáng tạo, độc lập trong việc tiếp thu, nghiên cứu những vấn đề có tính lý luận và thực tiễn từ đó giúp sinh viên vận dụng giải quyết các tình huống thực tế về quản lý và sử dụng đất.</p> <p>Xây dựng cho người học phẩm chất đạo đức, nghề nghiệp, thái độ ham học hỏi, ý thức chấp hành pháp luật đất đai, tuyên truyền, phổ biến pháp luật đất đai cho cộng đồng.</p>	2 (2+0)	Học kì 2.1	Thuyết trình nhóm; Kiểm tra tự luận
14	Tư duy biện luận ứng dụng	<p>Học phần trang bị cho người học những kiến thức về lĩnh vực tư duy biện luận, đồng thời cũng rèn luyện cho người học những kỹ năng phân tích đánh giá các vấn đề trong học tập cũng như trong cuộc sống một cách sáng tạo và có hiệu quả.</p>	2 (2+0)	Học kì 2.1	Làm bài tập; Kiểm tra tự luận
15	Luật Hành chính	<p>* Về kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu và trình bày được các khái niệm, đặc điểm liên quan đến quản lý, quản lý nhà nước và luật hành chính - Cho ví dụ minh họa, giải thích và thảo luận các vấn đề liên quan đến luật hành chính 	2 (2+0)	Học kì 2.1	Thuyết trình, thảo luận nhóm; Kiểm tra tự luận

		<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích, phân loại và phân biệt các khái niệm, quan điểm và các vấn đề khác liên quan đến luật hành chính * Về kỹ năng - Sử dụng kỹ năng diễn giải, tư duy, lập luận và làm việc nhóm. - Vận dụng quy định của pháp luật hành chính để giải quyết các tình huống. - Đánh giá những hạn chế, vướng mắc trong thực tiễn cũng như trong quy định của pháp luật hiện hành về luật hành chính; đưa ra các giải pháp hoàn thiện luật hành chính. * Về thái độ - Xây dựng được ý thức chấp hành nội quy của trường và pháp luật hành chính. - Thể hiện được thái độ khách quan, khoa học và ham học hỏi trong nghiên cứu và trao đổi những vấn đề về pháp luật hành chính. - Tuyên truyền, phổ biến pháp luật hành chính cho cộng đồng. 			
16	Thực hành pháp luật hành chính	<ul style="list-style-type: none"> * Về kiến thức - Sinh viên nắm vững những kiến thức liên quan về vi phạm hành chính, trách nhiệm hành chính và cưỡng chế hành chính và xử phạt vi phạm hành chính; trình bày được thủ tục xử lý vi phạm hành chính. - Sinh viên phân tích và phân biệt được các chế định liên quan đến xử lý vi phạm hành chính. * Về kỹ năng - Có kỹ năng tìm kiếm, thu thập, phân loại, hệ thống hoá, tổng hợp và xử lý các nguồn học liệu một cách khoa học khách quan liên quan đến quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. - Tạo lập kỹ năng tư duy, rèn luyện cách làm việc độc lập và liên kết theo nhóm với tinh thần hợp tác và xây dựng. - Đưa ra lập luận, đánh giá và vận dụng giải quyết các tình huống thực tiễn liên quan đến xử lý vi phạm hành chính. 	1 (0+1)	Học kì 2.1	Thuyết trình nhóm; Làm bài tập nhóm; Kiểm tra tự luận

		<p>* Về thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức tôn trọng pháp luật, đặc biệt là tôn trọng các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. - Nghiêm túc, khách quan trong nghiên cứu khoa học và đánh giá các vấn đề lý luận, thực tiễn về xử lý vi phạm hành chính. - Có ý thức vận dụng các kiến thức pháp luật đã học về xử lý vi phạm hành chính vào thực tiễn cuộc sống. <p>* Các mục tiêu khác</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát triển kỹ năng cộng tác, làm việc nhóm, năng lực đánh giá và tự đánh giá. - Rèn kỹ năng bình luận, thuyết trình trước công chúng; kỹ năng lập kế hoạch, tổ chức, quản lý, điều khiển, lập mục tiêu, phân tích chương trình. 			
17	Thực tập cơ sở 1	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức về thực tiễn áp dụng pháp luật bằng cách quan sát quy trình làm việc của đơn vị thực tập. Luyện tập cho sinh viên các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên ngành luật. Đồng thời xây dựng cho sinh viên ý thức, thái độ của người làm nghề luật.	2 (0+2)	Học kì 2.1	Báo cáo
18	Triết học Mác-Lênin	Sau khi tốt nghiệp sinh viên có thể áp dụng kiến thức triết học Mác – Lênin vào lĩnh vực chuyên môn. Vận dụng thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng duy vật giải quyết các vấn đề trong bối cảnh đa dạng của thực tiễn. Vận dụng kiến thức duy vật lịch sử của triết học Mác – Lênin để giải quyết các vấn đề trong đời sống chính trị, xã hội. Thể hiện thế giới quan, phương pháp luận duy vật biện chứng trong hoạt động nghề nghiệp.	3 (3+0)	Học kì 2.2	Làm bài tập; Kiểm tra trắc nghiệm kết hợp trả lời ngắn
19	Pháp luật về chủ thể kinh doanh	Học phần trang bị cho người học kiến thức về thành lập doanh nghiệp; khái niệm, đặc điểm của các loại hình chủ thể kinh doanh; việc thành lập, tổ chức, quản lý của các loại hình chủ thể kinh doanh; quyền và	3 (3+0)	Học kì 2.2	Kiểm tra tự luận

		<p>nghĩa vụ của doanh nghiệp và chủ sở hữu doanh nghiệp và quy định về tổ chức lại, giải thể và phá sản doanh nghiệp.</p> <p>Luyện tập cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, làm việc nhóm, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên môn luật. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.</p>			
20	Luật Hình sự 2	<p>Học phần trang bị cho người học kiến thức về: Đồng phạm; Các trường hợp loại trừ trách nhiệm hình sự; Lý thuyết về Trách nhiệm hình sự và Hình phạt; Quyết định Hình phạt; Các biện pháp miễn giảm TNHS; Trách nhiệm Hình sự của người dưới 18 tuổi phạm tội; Trách nhiệm hình sự của pháp nhân.</p> <p>Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.</p>	2 (2+0)	Học kì 2.2	Thảo luận nhóm; Kiểm tra tự luận
21	Luật Dân sự 2	<p>Học phần trang bị cho người học kiến thức về khái niệm, đặc điểm của tài sản, sở hữu, hình thức sở hữu, thừa kế; Xác định và phân biệt được các loại hình thức sở hữu; phân biệt được thừa kế theo di chúc và thừa kế theo pháp luật; Nắm được bản chất, đặc điểm của sở hữu, các hình thức sở hữu, Nắm được các bước chia thừa kế, cách chia thừa kế theo di chúc và pháp luật. Phân biệt được các biện pháp bảo vệ quyền sở hữu cũng như đặc điểm của từng biện pháp bảo vệ quyền sở hữu, phân biệt được các loại tài sản.</p> <p>Luyện tập cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, làm việc nhóm, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên môn luật.</p> <p>Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.</p>	3 (3+0)	Học kì 2.2	Làm bài tập; Kiểm tra tự luận

22	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	<p>- Sinh viên phát biểu được những tri thức cơ bản, cốt lõi của kinh tế chính trị Mác – Lênin.</p> <p>- Phân tích được bản chất các quan hệ kinh tế trong phát triển kinh tế- xã hội của đất nước và thế giới.</p> <p>- Có ý thức trách nhiệm phù hợp với vị trí việc làm và cuộc sống trên lập trường, ý thức hệ tư tưởng Mác – Lênin.</p>	2 (2+0)	Học kì 2.3	Làm bài tập; Kiểm tra trắc nghiệm kết hợp trả lời ngắn
23	Kỹ năng soạn thảo văn bản	<p>Kỹ năng soạn thảo văn bản là môn khoa học pháp lí ứng dụng, cung cấp những kiến thức cơ bản về văn bản và kỹ thuật soạn thảo văn bản đặc biệt là kỹ năng soạn thảo các loại văn bản hành chính thông dụng.</p> <p>Giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng soạn thảo một số loại văn bản thông dụng. Luyện tập cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, làm việc nhóm, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên môn luật. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.</p>	2 (0+2)	Học kì 2.3	Thảo luận nhóm; Kiểm tra tự luận
24	Pháp luật về thương mại hàng hóa và dịch vụ	<p>Học phần trang bị cho người học các kiến thức về pháp luật thương mại hàng hóa dịch vụ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khái quát về thương nhân, hoạt động thương mại; - Hoạt động mua bán hàng hóa; - Hoạt động cung ứng dịch vụ; - Các hoạt động trung gian thương mại; - Các hoạt động thương mại khác; - Các hoạt động xúc tiến thương mại; - Khiếu nại và chế tài trong hoạt động thương mại; <p>Luyện tập cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, làm việc nhóm, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên môn luật. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.</p>	2 (2+0)	Học kì 2.3	Thuyết trình nhóm; Tiểu luận nhóm; Kiểm tra tự luận

25	Thực hành pháp luật về thương mại hàng hóa và dịch vụ	Luyện tập cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, làm việc nhóm, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên môn luật. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.	1 (0+1)	Học kì 2.3	Kiểm tra tự luận
26	Thực tập cơ sở 2	Giúp sinh viên khảo sát việc áp dụng pháp luật trong thực tiễn, quan sát và học hỏi quy trình cụ thể, bằng cách tham gia với vai trò thư ký một dự án nhỏ hoặc một khâu tại đơn vị thực tập. Luyện tập cho sinh viên các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên ngành luật. Đồng thời xây dựng cho sinh viên ý thức, thái độ của người làm nghề luật.	3 (0+3)	Học kì 2.3	Báo cáo
27	Những vấn đề kinh tế-xã hội Đông Nam bộ	- Về kiến thức: Giúp người học tìm hiểu quá trình hình thành và phát triển Đông Nam Bộ, quá đó đánh giá được vai trò của khu vực này trong sự phát triển chung của khu vực Nam bộ và cả nước nói chung. - Về kỹ năng: Học phần giúp người học những kỹ năng cơ bản trong việc xác định được những vấn đề cơ bản về kinh tế - xã hội vùng Đông Nam Bộ trong quá khứ và hiện tại, làm nền tảng cho việc vận dụng vào quá trình học tập và làm việc của người học sau khi tốt nghiệp. - Về thái độ: Trang bị thái độ trân trọng những thành quả của nhân dân lao động đã tạo dựng nên trên vùng đất Đông Nam Bộ, làm động lực để phấn đấu học tập và cống hiến nhằm xây dựng Đông Nam Bộ ngày càng trở nên giàu mạnh, xứng đáng là một trong những khu vực đi đầu cả nước trong sự nghiệp đổi mới và xây dựng xã hội chủ nghĩa.	2 (2+0)	Học kỳ 3.1	Làm bài tập; Thuyết trình, thảo luận; Kiểm tra tự luận
28	Luật Hợp đồng và trách nhiệm dân sự ngoài hợp đồng	Học phần sẽ trang bị cho sinh viên những kiến thức lý luận và thực tiễn của pháp luật về (i) Nghĩa vụ, hợp đồng, các biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ và xử lý các vi phạm nghĩa vụ, cũng như (ii) cung cấp cho sinh viên những kiến thức về (ii) những quy định chung của trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng và các trường hợp bồi thường cụ thể.	3 (3+0)	Học kỳ 3.1	Thuyết trình nhóm; Kiểm tra tự luận

		Luyện tập cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, tư duy, lập luận, phản biện và kỹ năng chuyên môn luật. Xây dựng cho người học ý thức, thái độ của một người làm nghề luật.			
29	Phản các tội phạm	Giúp sinh viên luật hiểu rõ chính sách hình sự của nhà nước; trang bị cho sinh viên phương pháp tiếp cận và làm chủ hệ thống kiến thức về các nhóm tội phạm để vận dụng một cách có hiệu quả trong hoạt động nghề nghiệp; bước đầu rèn luyện cho sinh viên kỹ năng định tội và quyết định hình phạt. Luyện tập cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, làm việc nhóm, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên ngành luật. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.	2 (2+0)	Học kỳ 3.1	Thảo luận nhóm; Kiểm tra tự luận
30	Luật Tố tụng dân sự	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản của luật Tố tụng dân sự như: Khái niệm, các nguyên tắc cơ bản; chủ thể của quan hệ pháp luật tố tụng dân sự; Thẩm quyền giải quyết vụ việc dân sự của Tòa án; chứng cứ và chứng minh; án phí, lệ phí; các chi phí tố tụng khác; biện pháp khẩn cấp tạm thời, tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự, đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thủ tục tố tụng giải quyết vụ án dân sự và thủ tục giải quyết việc dân sự. Học phần giúp sinh viên nghiên cứu, đánh giá các quy định của pháp luật hiện hành; so sánh, nhận xét về những đặc thù trong kiến thức chung đó với các thủ tục tố tụng khác. Cũng như có khả năng ứng dụng kiến thức lý luận để giải quyết những vấn đề thực tiễn. Luyện tập cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, làm việc nhóm, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên môn luật. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.	2 (2+0)	Học kỳ 3.1	Thuyết trình nhóm; Kiểm tra tự luận
31	Thực hành Luật Tố tụng dân sự	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản của luật Tố tụng dân sự như: Khái niệm, các nguyên tắc cơ bản; chủ thể của quan hệ	1 (0+1)	Học kỳ 3.1	Thuyết trình nhóm; Thực hành

		<p>pháp luật tố tụng dân sự; Thẩm quyền giải quyết vụ việc dân sự của Tòa án; chứng cứ và chứng minh; án phí, lệ phí; các chi phí tố tụng khác; biện pháp khẩn cấp tạm thời, tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự, đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thủ tục tố tụng giải quyết vụ án dân sự và thủ tục giải quyết việc dân sự.</p> <p>Học phần giúp sinh viên nghiên cứu, đánh giá các quy định của pháp luật hiện hành; so sánh, nhận xét về những đặc thù trong kiến thức chung đó với các thủ tục tố tụng khác. Cũng như có khả năng ứng dụng kiến thức lý luận để giải quyết những vấn đề thực tiễn.</p> <p>Luyện tập cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, làm việc nhóm, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên môn luật. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.</p>			<p>tổ chức phiên tòa; Kiểm tra tự luận</p>
32	Luật Hôn nhân và Gia đình	<p>Học phần trang bị cho người học kiến thức về khái niệm, nhiệm vụ và các nguyên tắc cơ bản của Luật HNGĐ; Nắm được khái niệm và đặc điểm của kết hôn, ly hôn, Xác định được chủ thể của Luật Hôn nhân gia đình, xác định được nghĩa vụ và quyền giữa vợ và chồng, giữa cha mẹ và con cái, giữa các thành viên khác trong gia đình; xác định được quan hệ giữa cha mẹ và con; phân biệt được tài sản chung, tài sản riêng của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân; Nắm được các nguyên tắc về giải quyết tranh chấp về tài sản và con cái khi vợ chồng ly hôn; các nguyên tắc trong việc chia tài sản khi hôn nhân đang tồn tại.</p> <p>Đồng thời, hình thành và phát triển năng lực tư duy phê phán, giải quyết vấn đề; Có khả năng nhận diện và giải quyết đúng các tranh chấp về tài sản và con cái khi vợ chồng ly hôn. Có khả năng phân biệt, so sánh nghĩa vụ giữa các thành viên trong gia đình, phân biệt tài sản chung và tài sản riêng.</p> <p>Rèn luyện cho người học các kỹ năng cần thiết như: kỹ năng nghiên cứu, phân tích vấn đề, tư duy phản biện, làm việc nhóm. Bên cạnh đó,</p>	2 (2+0)	Học kỳ 3.1	Kiểm tra tự luận

		môn học còn rèn luyện cho người học kỹ năng của một chuyên gia pháp luật trong việc áp dụng pháp luật hôn nhân và gia đình để giải quyết các vấn đề liên quan. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.			
33	Chủ nghĩa xã hội khoa học	<ul style="list-style-type: none"> - Phát biểu được những tri thức cơ bản, cốt lõi nhất về chủ nghĩa xã hội khoa học. - Vận dụng những tri thức nói trên vào việc xem xét, đánh giá những vấn đề về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta và các nước trên thế giới. - Có ý thức chính trị, tư tưởng đúng đắn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta. 	2 (2+0)	Học kỳ 3.2	Làm bài tập; Kiểm tra trắc nghiệm + trả lời ngắn
34	Luật Tố tụng hình sự	<p>Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức về TTHS, giúp sinh viên hiểu, vận dụng và phân tích các quy định pháp luật TTHS để giải quyết một vụ án hình sự, về trình tự thủ tục, thẩm quyền xét xử và thi hành bản án, quyết định của Tòa án.</p> <p>Luyện tập cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, làm việc nhóm, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên môn luật. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.</p>	2 (2+0)	Học kỳ 3.2	Thảo luận nhóm; Kiểm tra tự luận
35	Thực hành Luật Tố tụng hình sự	<p>Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức về TTHS, giúp sinh viên hiểu, vận dụng và phân tích các quy định pháp luật TTHS để giải quyết một vụ án hình sự, về trình tự thủ tục, thẩm quyền xét xử và thi hành bản án, quyết định của Tòa án.</p> <p>Luyện tập cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, làm việc nhóm, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên môn luật. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.</p>	1 (0+1)	Học kỳ 3.2	Thảo luận nhóm; Thuyết trình; Diễn án; Kiểm tra tự luận
36	Tư pháp quốc tế 1	- Mục tiêu về kiến thức: Học phần sẽ trang bị cho sinh viên những kiến thức pháp luật về quan hệ dân sự có yếu tố nước ngoài, giải quyết các	2 (2+0)	Học kỳ 3.2	Vấn đáp; Kiểm tra tự luận

		<p>xung đột pháp luật thông qua phương thức điều chỉnh đặc thù, cơ quan có thẩm quyền giải quyết các tranh chấp dân sự có yếu tố nước ngoài, công nhận và thi hành các bản án, quyết định của Tòa án, Trọng tài nước ngoài tại Việt Nam.</p> <p>- Mục tiêu về kỹ năng: Học phân luyện tập kỹ năng tư duy, lập luận khoa học và sáng tạo, kỹ năng làm việc nhóm và luyện tập được kỹ năng giao tiếp, diễn giải, hùng biện và tạo cho sinh viên kỹ năng trong nghiên cứu và trao đổi các vấn đề pháp lý từ đó áp dụng quy định pháp luật của tư pháp quốc tế để giải quyết các vấn đề phát sinh trên thực tế.</p> <p>- Mục tiêu về thái độ: Thể hiện được thái độ khách quan và khoa học, ham học hỏi trong nghiên cứu và trao đổi những vấn đề về xung đột pháp luật, xung đột thẩm quyền trong TPQT và giải quyết hiện tượng xung đột pháp luật và xung đột thẩm quyền. Tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về TPQT cho cộng đồng trong tiến trình hội nhập và giao lưu kinh tế thế giới.</p>			
37	Công pháp quốc tế	<p>Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về khái niệm, lịch sử phát triển và nguồn của luật quốc tế; các nguyên tắc cơ bản của luật quốc tế; chủ thể luật quốc tế; luật điều ước quốc tế; lãnh thổ trong luật quốc tế; luật biển quốc tế; luật tổ chức quốc tế; luật ngoại giao và lãnh sự; giữ gìn hòa bình và an ninh quốc tế; giải quyết hòa bình các tranh chấp quốc tế; các cơ quan tài phán quốc tế; luật môi trường quốc tế; luật kinh tế quốc tế; trách nhiệm pháp lý quốc tế.</p> <p>Luyện tập cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, làm việc nhóm, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên ngành luật. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.</p>	2 (2+0)	Học kỳ 3.2	
38	Thực hành Công pháp quốc tế	<p>Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về khái niệm, lịch sử phát triển và nguồn của luật quốc tế; các nguyên tắc cơ bản của luật quốc tế; chủ thể luật quốc tế; luật điều ước quốc tế; lãnh thổ trong luật</p>	1 (0+1)	Học kỳ 3.2	Thuyết trình nhóm; Kiểm tra tự luận

		<p>quốc tế; luật biển quốc tế; luật tổ chức quốc tế; luật ngoại giao và lãnh sự; giữ gìn hòa bình và an ninh quốc tế; giải quyết hòa bình các tranh chấp quốc tế; các cơ quan tài phán quốc tế; luật môi trường quốc tế; luật kinh tế quốc tế; trách nhiệm pháp lý quốc tế.</p> <p>Luyện tập cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, làm việc nhóm, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên ngành luật. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.</p>			
39	Luật Lao động	<p>Môn học giúp sinh viên nhận diện được quan hệ lao động và nắm rõ các quy định của pháp luật lao động về bản chất của quan hệ lao động, các quy định liên quan đến công đoàn, vấn đề hợp đồng lao động, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi. Từ đó có thể áp dụng trong thực tiễn</p> <p>Luyện tập cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, làm việc nhóm, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên môn luật.</p> <p>Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.</p>	2 (2+0)	Học kỳ 3.3	Thảo luận nhóm; Kiểm tra tự luận
40	Thực hành luật lao động	<p>Luyện tập cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên môn luật.</p> <p>Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.</p>	1 (0+1)	Học kỳ 3.3	Thuyết trình nhóm; Thảo luận nhóm; Kiểm tra tự luận
41	Thực tập cơ sở 3	<p>Giúp sinh viên khảo sát việc áp dụng pháp luật trong thực tiễn, quan sát và học hỏi quy trình cụ thể, bằng cách tham gia với vai trò thư ký một dự án nhỏ hoặc một khâu tại đơn vị thực tập.</p> <p>Luyện tập cho sinh viên các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên ngành luật. Đồng thời xây dựng cho sinh viên ý thức, thái độ của người làm nghề luật.</p>	4 (0+4)	Học kỳ 3.3	Báo cáo

42	Xây dựng văn bản pháp luật	<p>Xây dựng VBPL là môn khoa học pháp lí ứng dụng, cung cấp những kiến thức cơ bản về VBPL và xây dựng VBPL.</p> <p>Luyện tập cho người học kỹ năng như: làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên môn luật. Xây dựng cho người học phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, thái độ ham học hỏi, ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật và ý thức phục vụ cộng đồng.</p>	2 (2+0)	Học kỳ 3.3	Thảo luận nhóm; Kiểm tra tự luận
43	Pháp luật về công chứng và luật sư	<p>* Về kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học phân sẽ trang bị cho sinh viên những kiến thức pháp luật về công chứng, luật sư và thừa phát lại. - Giúp sinh viên hiểu và giải thích được các vấn đề về lý luận, thực tiễn và pháp luật về công chứng, luật sư và thừa phát lại. - Giúp sinh viên phân tích và phân biệt được các vấn đề liên quan đến lý luận, thực tiễn và pháp luật về công chứng, luật sư và thừa phát lại. <p>* Về kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích và phân biệt được các vấn đề liên quan đến lý luận, thực tiễn và pháp luật về công chứng, luật sư và thừa phát lại. - Học phân giúp sinh viên rèn luyện được kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, tư duy và đưa ra lập luận về pháp luật công chứng, luật sư và thừa phát lại. - Đánh giá những hạn chế, vướng mắc, đưa ra các giải pháp khắc phục hạn chế, vướng mắc trong quy định cũng như trong thực tiễn thực hiện pháp luật công chứng, luật sư và thừa phát lại. - Vận dụng giải quyết các tình huống pháp luật công chứng, luật sư và thừa phát lại. <p>* Về thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng được ý thức chấp hành nội quy của trường và pháp luật công chứng, luật sư và thừa phát lại. 	2 (2+0)	Học kỳ 3.3	Thuyết trình; Thảo luận nhóm; Kiểm tra tự luận

		<ul style="list-style-type: none"> - Thể hiện thái độ khách quan và khoa học, ham học hỏi trong nghiên cứu và trao đổi những vấn đề về pháp luật công chứng, luật sư và thừa phát lại. - Tuyên truyền, phổ biến pháp luật công chứng, luật sư và thừa phát lại cho cộng đồng. 			
44	Quyền con người và quyền công dân	Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức về quyền con người, quyền công dân theo quy định của pháp luật quốc tế và pháp luật Việt Nam. Luyện tập cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, làm việc nhóm, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên môn luật. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.	2 (2+0)	Học kỳ 3.3	Thuyết trình nhóm; Kiểm tra tự luận
45	Hợp đồng dân sự thông dụng	Luyện tập cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, làm việc nhóm, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên môn luật. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.	2 (2+0)	Học kỳ 3.3	Kiểm tra tự luận
46	Luật Đầu tư	Trang bị cho sinh viên những kiến thức pháp luật về đầu tư. Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.	2 (2+0)	Học kỳ 3.3	Thảo luận nhóm; Kiểm tra tự luận
47	Tư tưởng Hồ Chí Minh	<ul style="list-style-type: none"> - Về kiến thức: Sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản về khái niệm, nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; những nội dung cơ bản về tư tưởng Hồ Chí Minh; sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong cách mạng trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và trong cách mạng xã hội chủ nghĩa. - Về kỹ năng: Hình thành cho sinh viên kỹ năng tư duy độc lập, phân tích, đánh giá, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn đời sống, học tập và công tác. 	2 (2+0)	Học kỳ 4.1	Bài tập nhóm; Kiểm tra trắc nghiệm + Trả lời ngắn

		- Về thái độ: Sinh viên được nâng cao bản lĩnh chính trị, yêu nước, trung thành với mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; nhận thức được vai trò, giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với Đảng và dân tộc Việt Nam; thấy được trách nhiệm của bản thân trong việc học tập, rèn luyện để góp phần vào xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.			
48	Pháp luật Cạnh tranh và giải quyết tranh chấp thương mại	Học phần trang bị cho người học kiến thức về Luật Cạnh tranh và các phương thức giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại ngoài Tòa án. Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện, và quan tâm đến đạo đức nghề nghiệp luật. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.	3 (3+0)	Học kỳ 4.1	Thảo luận nhóm; Kiểm tra tự luận
49	Tư pháp quốc tế 2	Môn học giúp sinh viên có khả năng phân tích, so sánh những quy định của pháp luật về các quan hệ dân sự có yếu tố nước ngoài cụ thể trong Tư pháp quốc tế. Sinh viên có thể tổng hợp kiến thức để giải quyết các tình huống thực tế liên quan đến các quan hệ dân sự có yếu tố nước ngoài. Bên cạnh đó, sinh viên có thể vận dụng kiến thức đó để so sánh quy định của pháp luật tư pháp quốc tế ở Việt Nam với các nước, từ đó có cái nhìn khái quát, toàn diện về hệ thống pháp luật Việt Nam. Luyện tập cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, làm việc nhóm, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên ngành luật. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.	2 (2+0)	Học kỳ 4.1	Thảo luận nhóm; Kiểm tra tự luận
50	Luật thanh tra và khiếu nại, tố cáo	* Về kiến thức - Phát biểu được và cho ví dụ minh họa các khái niệm, đặc điểm, vai trò, mục đích của thanh tra, khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân. - Giải thích và thảo luận pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân.	2 (2+0)	Học kỳ 4.1	Thuyết trình nhóm; Kiểm tra tự luận

		<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích, phân loại và phân biệt các khái niệm, thuật ngữ pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân. * Về kỹ năng - Áp dụng được kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, tư duy và đưa ra lập luận về pháp luật thanh tra, khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân. - Đánh giá những hạn chế, vướng mắc, đưa ra các giải pháp khắc phục hạn chế, vướng mắc trong quy định cũng như trong thực tiễn thực hiện pháp luật thanh tra, khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân. - Vận dụng giải quyết các tình huống pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân. * Về thái độ - Xây dựng được ý thức chấp hành nội quy của trường và pháp luật thanh tra, khiếu nại, tố cáo. - Thể hiện thái độ khách quan và khoa học, ham học hỏi trong nghiên cứu và trao đổi những vấn đề về pháp luật thanh tra, khiếu nại, tố cáo. - Tuyên truyền, phổ biến pháp luật thanh tra, khiếu nại, tố cáo cho cộng đồng. 			
51	Luật bầu cử	<p>Học phần trang bị cho sinh viên những nội dung cơ bản nhất về chế độ bầu cử ở Việt Nam. Sau khi học xong học phần sinh viên có được những nhận thức cơ bản về ý nghĩa và vai trò quan trọng của bầu cử trong nhà nước pháp quyền của dân, do dân và vì dân nói chung để từ đó có những quan điểm đúng đắn về đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước Việt nam.</p> <p>Luyện tập cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, làm việc nhóm, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên môn luật. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.</p>	2 (2+0)	Học kỳ 4.1	Thảo luận nhóm; Kiểm tra tự luận
52	Luật học so sánh	Học phần trang bị cho sinh viên những nội dung cơ bản nhất về các hệ thống pháp luật trên thế giới. Sau khi học xong học phần sinh viên có	2 (2+0)	Học kỳ 4.1	Thảo luận nhóm; Kiểm tra tự luận

		<p>được những nhận thức cơ bản về ý nghĩa và vai trò quan trọng của hoạt động so sánh trong việc tìm ra giải pháp và hướng hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam.</p> <p>Luyện tập cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, làm việc nhóm, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên môn. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.</p>			
53	Thi hành án dân sự	<p>Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức về khái niệm, nhiệm vụ, nguyên tắc cơ bản trong thi hành án dân sự; xác định thời hạn yêu cầu thi hành án dân sự. Chủ thể của quan hệ pháp luật tố tụng dân sự. Qua phân tích, nghiên cứu tìm hiểu sinh viên hiểu rõ được những quy định của pháp luật về cơ quan quản lý thi hành án, cơ quan thi hành án, nhiệm vụ quyền hạn của thủ trưởng cơ quan thi hành án, của chấp hành viên. Nhận thức được các giai đoạn trong thi hành án dân sự, trình tự thủ tục liên quan đến yêu cầu thi hành án, quyết định thi hành án, xác minh điều kiện thi hành án, tự nguyện, cưỡng chế thi hành án và kết thúc thi hành án.</p> <p>Từ đó hình thành năng lực, khả năng tư duy, phân tích của sinh viên về những vấn đề liên quan có khả năng vận dụng những quy định của pháp luật vào việc giải quyết những tình huống thực tế về quyền yêu cầu thi hành án, những trường hợp chủ động ra quyết định thi hành án. Phân tích lựa chọn áp dụng những quy định vào việc đưa ra những quyết định phù hợp trong thi hành án.</p> <p>Xây dựng cho người học những kỹ năng cần thiết trong việc thực hiện mối quan hệ giữa lý luận và thực tiễn. Hình thành kỹ năng giải quyết tình huống thực tế một cách khoa học và hiệu quả. Phát huy kỹ năng làm việc nhóm, tư duy phân tích, đánh giá vấn đề. Từ đó, nhận diện và giải quyết hiệu quả những vấn đề liên quan trong thi hành án dân sự. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.</p>	2 (2+0)	Học kỳ 4.1	Thuyết trình; Tự luận

54	Tội phạm học	Học phần trang bị cho người học kiến thức về: lịch sử các học thuyết của tội phạm học; tình hình tội phạm; nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm; nguyên nhân và điều kiện tình hình tội phạm cụ thể; phòng ngừa tình hình tội phạm; dự báo tình hình hình tội phạm. Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp, diễn giải, hùng biện, kỹ năng tư duy, lập luận, kỹ năng làm việc tự chủ, khoa học và sáng tạo... Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.	2 (2+0)	Học kỳ 4.1	Thảo luận nhóm; Kiểm tra tự luận
55	Luật Thuế	- Trang bị cho sinh viên kiến thức pháp luật về các loại thuế trong hệ thống thuế Việt Nam; - Rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng như kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2 (2+0)	Học kỳ 4.1	Thảo luận nhóm; Kiểm tra tự luận
56	Luật Sở hữu trí tuệ	Trang bị cho sinh viên kiến thức về tài sản trí tuệ, sở hữu trí tuệ, quyền sở hữu trí tuệ, quyền tác giả, về quyền liên quan. Phân tích được các quy định về hợp đồng sử dụng tác phẩm, hợp đồng chuyển nhượng quyền tác giả quyền liên quan, về khái niệm, đặc điểm, thời hạn bảo hộ, xác lập quyền, hành vi xâm phạm các đối tượng sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng, hợp đồng Li-Xăng, chuyển giao công nghệ, các biện pháp bảo vệ quyền SHTT. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức chấp hành Hiến pháp và pháp luật, luyện tập kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, phản biện, kỹ năng hành nghề luật.	2 (2+0)	Học kỳ 4.1	Thảo luận nhóm; Kiểm tra tự luận
57	Lịch sử Đảng CSVN	- Cung cấp những tri thức có tính hệ thống, cơ bản về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1920 – 1930), sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền (1930 – 1945), trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945 – 1975), trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc thời	2 (2+0)	Học kỳ 4.2	Làm bài tập; Thảo luận nhóm; Kiểm tra trắc nghiệm + Trả lời ngắn

		<p>kỳ cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, tiến hành công cuộc đổi mới (1975 – 2018).</p> <p>- Trang bị phương pháp tư duy khoa học về lịch sử, kỹ năng lựa chọn tài liệu nghiên cứu, học tập môn học và khả năng vận dụng nhận thức lịch sử vào công tác thực tiễn, phê phán quan điểm sai trái về lịch sử của Đảng.</p> <p>- Thông qua các sự kiện lịch sử và các kinh nghiệm về sự lãnh đạo của Đảng để xây dựng ý thức tôn trọng sự thật khách quan, nâng cao lòng tự hào, xây dựng cho sinh viên niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, theo mục tiêu, lý tưởng của Đảng.</p>			
58	Luật tố tụng hành chính	<p>Học phần trang bị cho người học những kiến thức lý luận và pháp lý về tài phán hành chính; ngành luật Tố tụng hành chính; thẩm quyền xét xử hành chính; trình tự, thủ tục xét xử hành chính; quyền và nghĩa vụ của những người tiến hành tố tụng, tham gia tố tụng hành chính; thi hành bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính; khiếu nại, tố cáo trong xét xử hành chính.</p> <p>Đây là lượng kiến thức cần thiết cho sinh viên luật trong việc tham gia hay tư vấn cho cá nhân, cơ quan, tổ chức những vấn đề liên quan đến tranh chấp hành chính để thực hiện tốt vai trò của người áp dụng pháp luật hoặc sử dụng pháp luật. Đồng thời là nền tảng cho việc nghiên cứu và hoàn thiện pháp luật Tố tụng hành chính đảm bảo lợi ích Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.</p> <p>Luyện tập cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, làm việc nhóm, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên ngành luật. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.</p>	2 (2+0)	Học kỳ 4.2	Thảo luận nhóm; Kiểm tra tự luận
59	Kỹ năng thực hành phiên tòa	<p>Trang bị cho sinh viên kỹ năng nghiên cứu hồ sơ vụ án, kỹ năng thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng tại tòa án. Sinh viên có được kỹ năng tranh tụng tại tòa án; Đưa ra lập luận vận dụng kiến thức về tố tụng để</p>	2 (0+2)	Học kỳ 4.2	Thực hành theo nhóm

		giải quyết các tình huống thực tiễn. Từ đó sinh viên có được ý thức chấp hành pháp luật, ý thức tôn trọng pháp luật, đặc biệt là tôn trọng các bản án, quyết định của tòa án.			
60	Pháp luật về hòa giải ở cơ sở	+ Học phần trang bị cho người học kiến thức lý luận về những vấn đề lý luận chung về hòa giải ở địa phương, hòa giải viên và tổ hòa giải, hoạt động hòa giải ở địa phương, trách nhiệm của cơ quan tổ chức trong hoạt động hòa giải ở cơ sở + Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2 (2+0)	Học kỳ 4.2	Thuyết trình nhóm; Kiểm tra tự luận
61	Luật Hiến pháp nước ngoài	Sau khi học xong môn học, sinh viên có thể vận dụng những kiến thức được trang bị để phân tích, giải thích, đánh giá các sự kiện và các vấn đề chính trị, kinh tế, văn hoá giáo dục,... mang tính thời sự, đặc biệt là phân tích, đối chiếu để làm rõ sự tương đồng và khác biệt giữa các chế định của Hiến pháp Việt Nam và nền tảng tri thức Luật Hiến pháp được thừa nhận chung trên thế giới. Luyện tập cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, làm việc nhóm, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên môn luật. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.	2 (2+0)	Học kỳ 4.2	Thuyết trình nhóm; Kiểm tra tự luận
62	Luật an sinh xã hội	Học phần hướng đến mục tiêu giúp cho sinh viên nắm rõ các vấn đề lý luận và thực tiễn về hệ thống pháp luật An sinh xã hội tại Việt Nam. Nắm rõ các quy định liên quan đến bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo trợ xã hội...nhằm áp dụng vào thực tiễn công việc cũng như bảo vệ quyền lợi cho chính mình. Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện. Thể hiện tinh thần ham học hỏi, tìm kiếm các giải pháp pháp lý đáp ứng nhu cầu thực tiễn.	2 (2+0)	Học kỳ 4.2	Thuyết trình nhóm; Kiểm tra tự luận

63	Định tội danh	<p>Làm sáng tỏ những dấu hiệu chung đặc trưng nhất của hành vi Làm sáng tỏ hành vi phạm tội đó thuộc loại tội phạm nào và được quy định ở chương nào của BLHS Chỉ rõ cấu thành tội phạm về tội cụ thể nào được áp dụng Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp, diễn giải, hùng biện, kỹ năng tư duy, lập luận, kỹ năng làm việc tự chủ, khoa học và sáng tạo... Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.</p>	2 (2+0)	Học kỳ 4.2	Thảo luận nhóm; Kiểm tra tự luận
64	Thủ tục giải quyết việc dân sự	<p>Học phần trang bị cho người học kiến thức pháp luật về trình tự thủ tục để giải quyết một việc dân sự. Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp, diễn giải, hùng biện, kỹ năng tư duy, lập luận, kỹ năng làm việc tự chủ, khoa học và sáng tạo... Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.</p>	2 (2+0)	Học kỳ 4.2	Thảo luận nhóm; Thuyết trình nhóm; Kiểm tra tự luận
65	Luật Thương mại quốc tế	<p>Trang bị kiến thức về thương mại Quốc tế và Luật Thương mại Quốc tế như: lý thuyết thương mại quốc tế, xu hướng của hoạt động thương mại trong giai đoạn hiện nay; kiến thức về các thiết chế điều chỉnh hoạt động thương mại toàn cầu; kiến thức pháp lý về hợp đồng (tìm hiểu về phạm vi áp dụng, quyền và nghĩa vụ của các bên trong quan hệ Hợp đồng theo CISG 1980 và các nguyên tắc của Unidroit về hợp đồng thương mại quốc tế; Giới thiệu một số phương thức giải quyết tranh chấp thường gặp trong hoạt động thương mại quốc tế (theo cơ chế của WTO, tòa án, trọng tài...) Phát triển kỹ năng cộng tác, làm việc nhóm, kỹ năng tư duy sáng tạo, nghiên cứu, khám phá tìm tòi, làm việc và đánh giá, đưa ra quan điểm một cách độc lập, kỹ năng bình luận, thuyết trình, bảo vệ quan điểm trước công chúng. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.</p>	2 (2+0)	Học kỳ 4.2	Thảo luận nhóm; Thuyết trình nhóm; Kiểm tra tự luận

66	Luật Ngân hàng	Học phần trang bị cho người học kiến thức về pháp luật ngân hàng Việt Nam. Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện và quan tâm đến đạo đức nghề luật.	2 (2+0)	Học kỳ 4.2	Thảo luận nhóm; Kiểm tra tự luận
67	Thực tập tốt nghiệp	Học phần giúp sinh viên áp dụng được kiến thức tổng hợp của ngành nghề để làm được việc tại đơn vị thực tập. Luyện tập cho sinh viên các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, diễn giải, tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên ngành luật. Đồng thời xây dựng cho sinh viên ý thức, thái độ của người làm nghề luật để có thể nhanh chóng thích nghi với công việc sau khi tốt nghiệp.	5 (0+5)	Học kỳ 4.3	Báo cáo
68	Báo cáo tốt nghiệp	Học phần này giúp sinh viên có được kiến thức chuyên môn tổng hợp đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo ngành Luật. Luyện tập cho người học các kỹ năng như: tư duy, lập luận và kỹ năng chuyên ngành luật. Đồng thời xây dựng cho người học ý thức, thái độ của người làm nghề luật.	5 (0+5)	Học kỳ 4.3	Báo cáo tốt nghiệp

Bình Dương, ngày tháng 6 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG

Đã ký

TS. Nguyễn Quốc Cường